

UBND XÃ MAO ĐIỀN
TRƯỜNG TH TÂN TRƯỜNG I

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 17/KH-THTTI

Mao Điền, ngày 05 tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH

Thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2025 - 2026

Căn cứ Công văn số 4555/BGDĐT-GDPT ngày 05 tháng 8 năm 2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục phổ thông năm học 2025-2026;

Căn cứ Công văn số 4567/BGDĐT-GDPT ngày 05 tháng 8 năm 2025 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với giáo dục phổ thông năm học 2025-2026;

Căn cứ Quyết định số 3348/QĐ-UBND ngày 19/8/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố Ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Căn cứ kế hoạch số 5954/SGDĐT-GDMN&GDTH ngày 26/8/2025 của SGD&ĐT thành phố Hải Phòng V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2025-2026;

Căn cứ kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 05/9/2025 của UBND xã Mao Điền về Thực hiện nhiệm vụ phát triển Giáo dục - Đào tạo xã Mao Điền năm học 2025-2026,

Căn cứ tình hình thực tế, trường TH Tân Trường I xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026 như sau:

Phần thứ nhất

ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

I. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ N.HỌC 2024 - 2025

1. Ưu điểm:

1. *Thực hiện tốt các cuộc vận động và phong trào thi đua:* Không có GV vi phạm đạo đức nhà giáo, nội bộ đoàn kết, làm việc với tinh thần trách nhiệm cao. Chất lượng, hiệu quả tốt.

2. *Phổ cập:* Xã đạt Chuẩn phổ cập GDTH mức độ III.

3. *Huy động các nguồn lực:* Tiếp nhận các khoản tài trợ bằng hiện vật gần 35.150.000 đồng (03 ti vi LG 65inch) và 50.000.000 đồng (08 cây máy tính) nhằm trang bị cho các lớp học....

4. *Chất lượng học sinh:*

4.1. Chất lượng học sinh đại trà:

- Kết quả học tập các môn học và các hoạt động giáo dục:

HT và HT tốt: 99,7% (N/học 2023-2024: 99,6%) ; Chưa HT: 0,3%

- Mức độ hình thành và phát triển năng lực; phẩm chất:

Đạt và Tốt: 100%

Chưa đạt: 0

4.2. Chất lượng mũi nhọn:

- HS đoạt giải cấp Quốc gia:

- Cuộc thi IOE: Có 05 HS đoạt giải KK; 31 HS được Ban tổ chức được BTC trân trọng ghi nhận *Đã hoàn thành tốt kì thi Quốc gia năm học 2024-2025*

- Cuộc thi Viết và Bình chọn "*Trường học hạnh phúc*" - năm 2024 do Tạp chí Trẻ em Việt Nam phối hợp cùng SGD&ĐT Hải Dương tổ chức, có 04 em HS lọt Top 1.000, trong đó em Vũ Trúc Mai – 4B– đã được Ban tổ chức vinh danh Top 50 bài viết ấn tượng. em Minh Ngọc -4B- Top 100 trong tổng số hơn 80.000 tác phẩm bài viết dự thi của các thí sinh Tiểu học, THCS, THPT đến từ khắp các tỉnh thành trên toàn quốc.

- HS đoạt giải cấp tỉnh: 48 giải

+ Bóng đá: 01 HS đoạt HC Đồng

- Cuộc thi Tiếng Anh (IOE) cấp tỉnh được Ban tổ chức trao 02 giải, trong đó có 02 giải KK.

+ Cuộc thi Tiếng Anh (IOE) cấp tỉnh được PGDĐT huyện Cẩm Giàng ra Quyết định công nhận 31 HS đoạt giải, trong đó có 02 giải Nhất (trong tổng số 04 giải Nhất của huyện Cẩm Giàng), 06 giải Nhì, 11 giải Ba và 12 giải KK.

- Cuộc thi *Truyền thông chăm sóc mắt* thuộc Dự án Chăm sóc mắt học đường mở rộng tỉnh Hải Dương năm 2024: Tập thể nhà trường đoạt giải KK, em Vũ Bảo Anh Thư – 2B – đoạt giải KK

- VioEdu Toán-Tổng hợp: Có 10 HS đoạt giải, trong đó có: 01 giải Vàng, 01 giải Bạc, 02 giải Đồng, 06 giải KK;

+ VioEdu Toán-Tiếng Anh: 04 giải, trong đó có 02 giải Vàng, 01 giải Đồng, 01 giải KK.

- HS đoạt giải cấp huyện: 154 giải

+ Thi Cờ vua cấp huyện: Có 10 em tham gia, trong đó có 02 giải Nhì; 07 giải Ba. Đồng đội đạt giải Ba.

+ Cuộc thi Tiếng Anh (IOE) cấp huyện được Ban tổ chức trao 22 giải, trong đó có 03 giải Nhất, 02 giải Nhì, 03 giải Ba, 14 giải KK.

+ Cuộc thi *Thiếu nhi vẽ tranh hè năm 2024* có 07 HS đoạt giải, trong đó có 01 giải Nhì, 01 giải Ba, 05 giải KK.

+ VioEdu Toán-Tổng hợp: Có 92 HS đoạt giải, trong đó có: 14 giải Nhất, 46 giải Nhì, 32 giải Ba.

+ VioEdu Toán-Tiếng Anh: Có 23 HS đoạt giải, trong đó có: 14 giải Nhất, 09 giải Nhì.

- Ngoài ra, sân chơi: *Tỏa sáng cùng Wonderfui World* do Công ty Cổ phần Công nghệ Bình Minh tổ chức cho HS khối 3+4+5 của 09 tỉnh, thành phố (Hải Dương, Hà Nội, Hải Phòng, Hòa Bình, Đồng Nai, Nghệ An, Nam Định, Thanh Hóa, Ninh Bình): Có 19 HS đoạt giải, trong đó: Khối 5 có 06 giải Nhì, 04 giải Ba; Khối 4 có 03 giải Nhì, 06 giải Ba.

- *Cấp trường*: 62/1065 em HS đạt giải Hội thi VCD cấp trường,
4.3. Danh hiệu TĐ cấp trường:

- HS Xuất sắc: $488/1065 = 45,8\%$; HS Tiêu biểu: $186/1065 = 17,5\%$

5. Giáo viên:

- Có 17/21 sáng kiến đạt cấp huyện (Giảm 09 SK so với năm học trước).

+ Có 36/ thầy cô giáo đạt GV dạy giỏi cấp trường, trong đó có 3 giải Nhất, 6 giải nhì; 9 giải Ba; 3 giải KK. Lựa chọn 04 đ/c GV: 1 đ/c GV dạy VH lớp 4; 3 đ/c GV Mỹ thuật, Tiếng Anh, GDTC thi GVTH dạy giỏi cấp huyện. Kết quả: 04 đ/c đều đạt GVG, trong đó có 2 đ/c GV đạt tiết dạy Xuất sắc (Đ/c Đ.Ngọc; đ/c Thom), được BTC khen. Trường có 01 GV Tiếng Anh (Đ/c Đ.Ngọc) tham dự hội thi GVG cấp tỉnh được công nhận GVG và đạt tiết dạy *Sáng tạo*.

6. Kết quả TĐ nhà trường:

- Danh hiệu TĐ nhà trường: Tập thể LDXS; CSTĐ cấp cơ sở: **09 đ/c; LĐTĐ: 50/50 đ/c**; Giấy khen của UBND huyện: 12 đ/c; Bằng khen của UBND tỉnh: 01 đ/c

- Liên Đội + Tổng phụ trách Đội: Giấy khen của Hội đồng Đội tỉnh Hải Dương; Công đoàn: **Đạt giải Nhì mâm cơm dinh dưỡng do LĐLĐ huyện tổ chức. Sau đó, Công đoàn dừng hoạt động từ 15/6/2025.**

2. Một số hạn chế - Nguyên nhân:

2.1. Hạn chế:

- Chỉ đạo của BGH chưa thực sự linh hoạt, sáng tạo.
- Một số đ/c GV chưa coi trọng công tác tự học, tự bồi dưỡng nên trình độ, năng lực chuyên môn còn hạn chế, chưa đáp ứng được yêu cầu đổi mới.
- Không có HS đoạt giải Cờ vua cấp tỉnh
- Việc quản lý và sử dụng và khai thác thiết bị dạy học chưa thường xuyên và ít hiệu quả ở một số đồng chí giáo viên.
- Công tác báo cáo thống kê ở một số đ/c còn chậm, thiếu chính xác.

2.2. Nguyên nhân:

- Trường thiếu 03 đ/c GV theo biên chế UBND huyện giao năm 2025
- Đội ngũ GV trẻ chất lượng chưa đồng đều, một số đ/c chưa tích cực - tự giác - nhiệt tình tham gia tự học tự bồi dưỡng, trau dồi nghiệp vụ, nâng cao năng lực chuyên môn, đổi mới PPDH, chất lượng giảng dạy chưa tương xứng với bằng cấp đào tạo.
- Sự năng động, cập nhật, đổi mới phương pháp của GV còn bị động.
- Trong tư tưởng của một vài GV đôi khi còn mang tính cá nhân, chưa đặt lợi ích tập thể lên trên hết, chưa có tinh thần giúp đỡ đồng nghiệp.
- Công tác quản lý đôi khi còn nể nang, chưa kiên quyết xử lý những hiện tượng vi phạm Quy chế làm việc, Quy chế chuyên môn (giờ giấc ra vào lớp, hội họp,...).
- CSVC còn chưa đầy đủ & đồng bộ, một số phòng học khu Trung tâm đang xuống cấp: Chưa có nhà đa năng, sân chơi khu TT còn chật hẹp... HS ăn, ngủ bán trú trên lớp học.
- Sự nhận thức về giáo dục của một bộ phận cha mẹ học sinh chưa đáp ứng được yêu cầu hiện nay, còn phó thác hết cho nhà trường.
- Việc tuyên truyền nhằm giúp CMHS hiểu rõ & quan tâm đến giáo dục còn một số hạn chế nhất định.

2.3. Bài học kinh nghiệm:

- Ban giám hiệu nhà trường phải luôn luôn gương mẫu nêu cao tinh thần trách nhiệm, nói đi đôi với làm.
- Cần có các giải pháp thực hiện nhiệm vụ năm học phù hợp với đặc điểm tình hình của nhà trường & mang tính sáng tạo tránh dập khuôn, máy móc.
- Phân công công việc hợp lý nhằm khơi dậy, phát huy hết khả năng - năng lực - sở trường của đội ngũ & CSVC hiện có.
- Xây dựng nhà trường thật sự dân chủ - kỉ cương, thực hiện tốt "3 công khai", "4 kiểm tra", tạo khối đoàn kết chung sức, đồng lòng trong tập thể sư phạm nhà trường, giải quyết mọi công việc thấu tình đạt lý, kiên quyết xử lý những trường hợp vi phạm quy chế làm việc, quy chế chuyên môn & các quy định của ngành, của nhà nước, không nể nang, né tránh.
- Quy định chặt chẽ nề nếp làm việc, quy chế chuyên môn, các tiêu chuẩn thi đua khen thưởng, chế độ chính sách theo đúng các quy định của nhà nước & của ngành, địa phương.
- Làm tốt công tác thi đua, khen thưởng. Đánh giá khách quan, chính xác, công bằng kết quả công việc của từng thành viên trong nhà trường. Động viên khen thưởng kịp thời các cá nhân làm tốt, nhân điển hình tiên tiến trong nhà trường & địa phương. Trân trọng mọi sự cố gắng, sáng tạo của mỗi thành viên trong nhà trường dù là nhỏ nhất.

- Các đoàn thể trong nhà trường phải tích cực, chủ động, sáng tạo trong công tác của mình. Phối hợp chặt chẽ với các bộ phận trong nhà trường thực hiện tốt các phong trào, các cuộc vận động & các nhiệm vụ được giao đặc biệt là công tác xây dựng khối đoàn kết nội bộ mà Công đoàn là nòng cốt trong nhiệm vụ này.

- Đẩy mạnh công tác tham mưu tuyên truyền tới các cấp uỷ Đảng, chính quyền, các ban ngành đoàn thể, hội cha mẹ học sinh hiểu rõ các quan điểm, chủ trương, đường lối, chính sách giáo dục của Đảng & nhà nước. Từ đó Đảng, chính quyền địa phương có những chủ trương quyết sách kịp thời hơn về giáo dục, ủng hộ công tác giáo dục, tham gia vào công tác giáo dục, từng bước tăng cường nguồn kinh phí đầu tư cho sự nghiệp giáo dục & xây dựng cơ sở vật chất cho nhà trường. Tham mưu với cấp trên bổ sung nguồn GV cho trường.

II. QUY MÔ TRƯỜNG, LỚP NĂM HỌC 2025 – 2026:

1. Học sinh:

Khối	Năm học 2024 - 2025			Năm học 2025 - 2026			Tăng, giảm HS
	Số lớp	Học sinh/Nữ	HSKT	Số lớp	Học sinh/Nữ	HSKT	
1	6	190		7	219/108	3	Tăng 32
2	6	203	1	6	186/87	1	Giảm 17
3	6	204		6	202/91	2	
4	7	247		6	205/94		Giảm 42
5	6	220		7	248/106		Tăng 28
Cộng	31	1064/466	1	32	1060/475	6	Tăng 1

2. Giáo viên:

Tổng số: 52 CB-GV.NV. Biên chế được UBND huyện giao năm 2025 là 51 đ/c và 01 GV, 03 nhân viên theo NĐ 111. Hiện có: 46 biên chế; Hợp đồng trong biên chế: 02 GVVH (Đ/c Thảo, Phạm Quỳnh) + 01 GV TA (Đ/c Huyền Anh) + 01 TQ+YT (Đ/c N.Hà); HĐ vụ việc: 02 đ/c (Đ/c Thơ, V.Dung - GV nghỉ hưu).

+ CBQL (03 đ/c): 01 HT, 02 PHT.

+ Nhân viên (04 đ/c): 01 TQ-YT (H/đồng) + 01 TV-TB + 01 VT + 01 KT.

+ GV (45 đ/c): Tỷ lệ GV/lớp = 1.4. Trong đó: GV văn hóa: 34 đ/c (Hợp đồng: 04 đ/c); GV dạy chuyên: 11 đ/c gồm Âm nhạc: 01 đ/c; Thể dục: 02 đ/c; Mỹ thuật: 02; Tin học+CN: 02, N.ngữ: 4 (Hợp đồng: 01 đ/c)

TĐĐT của CBGVNV: ĐH và trên ĐH: 49/52 đ/c = 94% (QL: 03; GV: 43; KT, TV+TB: 02); CĐ: 2/52 đ/c = 3,8% (GV: 2 + NV: 1); TC: 1/52 = 2,2%; (YT+TQ: 1)

3. Cơ sở vật chất:

Tổng số phòng học kiên cố, cao tầng: 32 phòng học VH; Phòng làm việc: 09 phòng; Bàn ghế 2 chỗ ngồi: 701 bộ, Máy tính: 65 chiếc; Máy chiếu: 0 chiếc; Ti vi: 41 chiếc được lắp đặt ở các phòng học văn hóa, phòng học chuyên TA, TH; Điều hòa 71 chiếc lắp ở các phòng học, phòng làm việc, văn phòng.

III. NHỮNG THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN:

1. Thuận lợi:

Xã Mao Điền, thành phố Hải Phòng là đơn vị hành chính được thành lập và đi vào hoạt động từ ngày 01/7/2025 trên cơ sở sáp nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Tân Trường, Cẩm Đông và một phần diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Phúc Điền (thuộc huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương cũ) theo Nghị quyết số 1669/NQ-UBTVQH15 được Ủy ban Thường vụ Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 16/6/2025 về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của thành phố Hải Phòng năm 2025.

Xã có nhiều cơ quan, doanh nghiệp, trạm, trại, trường học đóng trên địa bàn. Đặc biệt là có Khu công nghiệp Tân Trường, khu Dịch vụ Thương mại Ghề, khu Đô thị Star Tân Trường, khu Công nghiệp Phúc Điền đang được khai thác và hoạt động tốt, thu hút được nhiều lao động và nhiều người đến làm ăn, kinh doanh buôn bán. Nhà ở tập trung theo cụm dân cư nên rất thuận lợi cho việc giao lưu đi lại, mạng lưới thông tin và giáo dục tương đối phát triển, đời sống kinh tế, trình độ dân trí tương đối cao.

Phong trào giáo dục của nhà trường đã nhận được sự quan tâm sâu sắc của Đảng, chính quyền, nhân dân xã Mao Điền và các ban ngành, đoàn thể địa phương.

Địa phương có kinh tế khá ổn định, nhân dân có truyền thống hiếu học và xã có phong trào học tập tốt.

Hội CMHS quan tâm và ủng hộ, nhiều tổ chức chính trị xã hội, các nhà hảo tâm là con em quê hương luôn quan tâm ủng hộ về vật chất và tinh thần cho nhà trường.

Trường đã được công nhận trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1 năm 2004 đạt chuẩn Kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3 năm 2015. Ngày 29/8/2024, UBND tỉnh Hải Dương ra quyết định công nhận lại trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1

- Đội ngũ đoàn kết, trẻ hóa. Một số GV có khả năng giảng dạy tốt đã có GV đạt GV giỏi tỉnh trong những năm học trước. Có nhận thức đúng về thực tế khó khăn của nhà trường địa phương, có tinh thần, trách nhiệm cao với nhiệm vụ n/học. Thể hiện ở sự đoàn kết, thống nhất trong mọi hoạt động, sự cố gắng vượt mọi khó khăn, hoàn thành công việc được giao.

- Có đủ loại hình giáo viên: Âm nhạc; MT; TD; T.Anh ; Tin học+Công nghệ.

- Đảm bảo đủ số phòng học cho HS toàn trường.

- PHHS tin tưởng cho con em học ở nhà trường nên số lượng HS tăng nhiều. Học sinh ngoan, ý thức học tập tốt.

2. Khó khăn:

- Trường thiếu 05 GV theo biên chế giao. Nhà trường phải hợp đồng với 02 GV nghỉ hưu về giảng dạy.

- Đội ngũ GV còn một số hạn chế về năng lực chuyên môn, chưa nhạy bén, linh hoạt trong việc đổi mới phương pháp, sức phấn đấu chưa cao.

- HS học ở 2 khu nên nhà trường gặp khó khăn trong công tác quản lý, công tác giảng dạy của GV khi chuyên tiết, tổ chức các hoạt động trải nghiệm.

- Phần lớn HS là con em công nhân tại các khu công nghiệp, bố mẹ làm ca kíp nên việc quan tâm tới con em chưa nhiều.

- Một số ít CMHS chưa nhận thức đúng và quan tâm đến việc học tập của con em mình, còn phó mặc cho nhà trường. Chưa chia sẻ khó khăn cùng nhà trường, địa phương khi các con phải đi học khu lẻ.

- Diện tích sân chơi, sân tập khu trung tâm còn chật hẹp; một số hạng mục công trình (lớp học) khu trung tâm đang xuống cấp,...

Phần thứ 2

KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2025 - 2026

A. NHIỆM VỤ CHUNG

Năm học 2025-2026 là năm học có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, năm đầu tiên triển khai Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, Nghị quyết của Quốc hội về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2026-2030, Chương trình hành động của Chính phủ và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố Hải Phòng nhiệm kỳ 2025-2030, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã Mao Điền lần thứ

I, nhiệm kỳ 2025-2030. Đây cũng là năm học đầu tiên toàn ngành giáo dục triển khai đồng bộ nhiều chính sách mới quan trọng: thực hiện mô hình tổ chức chính quyền địa phương hai cấp; Luật Nhà giáo chính thức có hiệu lực; triển khai Nghị quyết của Quốc hội về miễn học phí cho trẻ mầm non, học sinh phổ thông tại các cơ sở giáo dục công lập; thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ từ 3 đến 5 tuổi trên phạm vi cả nước.

Thực hiện nghiêm túc định hướng chỉ đạo của Trung ương, thành phố Hải Phòng tập trung ưu tiên phát triển GDĐT. Toàn ngành quyết tâm thực hiện thắng lợi chủ đề năm học 2025-2026: **“Kỷ cương - Sáng tạo - Đột phá - Phát triển”** và tập trung vào các nhiệm vụ sau:

1. Tiếp tục tổ chức thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018 (CTGDPT); triển khai dạy học 2 buổi/ngày đối với giáo dục tiểu học.

2. Tăng cường các điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục, phát triển mạng lưới trường lớp, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia; bố trí đội ngũ giáo viên hợp lý; có giải pháp phù hợp để thực hiện hiệu quả quản lý nhà nước về giáo dục trong bối

cánh sáp nhập địa giới hành chính và thực hiện chính quyền địa phương hai cấp.

3. Đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh, tạo cơ hội, điều kiện để HS được phát triển toàn diện; đẩy mạnh giáo dục STEM/STEAM, năng lực số, trí tuệ nhân tạo (AI); nâng cao chất lượng dạy học tiếng Anh, từng bước đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai.

4. Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục và thực hiện công bằng trong tiếp cận giáo dục; thực hiện hiệu quả nhiệm vụ giáo dục hòa nhập cho HS khuyết tật.

5. Đẩy mạnh chuyển đổi số và đổi mới trong công tác quản lý, quản trị trường học; thực hiện hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát theo thẩm quyền, tham mưu cấp uỷ địa phương đưa giáo dục vào chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội cấp xã/phường/đặc khu với các nhiệm vụ, chỉ tiêu cụ thể phù hợp với điều kiện của từng địa phương.

B. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

I. THỰC HIỆN CÁC PHONG TRÀO THI ĐUA

Năm học 2025 – 2026, trường TH Tân Trường I tiếp tục thực hiện Kết luận số 01-KL/TW ngày 15/8/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị “*Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”; cuộc vận động “*Hai không*”; cuộc vận động “*Mỗi thầy giáo, cô giáo là tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo*”; phong trào thi đua “*Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực*” do Bộ GD&ĐT phát động. Xây dựng và nhân rộng điển hình những tấm gương nhà giáo: “*Sáng về đạo đức, sâu về chuyên môn, sắc về nghiệp vụ*”, “*Đổi mới sáng tạo trong dạy và học*”. Xây dựng kế hoạch cụ thể, chi tiết thực hiện cuộc vận động và các phong trào thi đua trong năm học một cách phù hợp, thiết thực.

Giáo dục phẩm chất đạo đức học sinh thông qua việc thực hiện tốt 5 điều Bác Hồ dạy. Phát động học sinh sưu tầm sách, đọc, kể chuyện về Bác Hồ, nêu gương người tốt việc tốt ở những buổi sinh hoạt đội, chào cờ đầu tuần, tiếp tục thực hiện tốt việc tích hợp giảng dạy.

II. THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH GDPT CẤP TIỂU HỌC

1. Thực hiện kế hoạch thời gian năm học

Thực hiện Khung kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục tiểu học theo Quyết định của UBND thành phố¹ (Quyết định số 2269/QĐ-BGDĐT ngày 11/8/2025 của Bộ GD&ĐT về ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên và Quyết định số 3348/QĐ-UBND ngày 19/8/2025 của UBND thành phố Hải Phòng về ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn thành phố Hải Phòng), cụ thể:

Ngày tựu trường: Bắt đầu từ ngày 25/8/2025 đối với lớp 1. Bắt đầu từ 29/8/2025 đối với các lớp 2, 3, 4, 5.

Ngày khai giảng: 05/9/2025.

Học kỳ I: Từ ngày 08/9/2025 đến ngày 09/01/2026.

Học kỳ II: Từ ngày 12/01/2026 đến ngày 22/5/2026.

Thời điểm kết thúc năm học: trước ngày 30/5/2026.

Hoàn thành tuyển sinh lớp 1 trước ngày 1/7/2026.

Xét công nhận hoàn thành chương trình tiểu học trước ngày 30/6/2026.

2. Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học

Nhà trường xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục bảo đảm phù hợp với đội ngũ giáo viên, điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị dạy học hiện có; tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục nhằm phát triển toàn diện phẩm chất, năng lực, thể chất, thẩm mỹ và kỹ năng sống cho học sinh. Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và thực hiện chuyển đổi số trong dạy học, kiểm tra, đánh giá nhằm đáp ứng yêu cầu của CTGDPT. Bố trí thời gian thực hiện chương trình một cách khoa học, sư phạm, hiệu quả, không gây áp lực đối với học sinh; bảo đảm đến cuối năm học, học sinh đạt được yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình. Trong đó, thực hiện hiệu quả các nội dung sau:

Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục và kế hoạch bài dạy theo CTGDPT cấp tiểu học bảo đảm phù hợp với điều kiện đội ngũ, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và theo quy định tại các văn bản hướng dẫn của Bộ GDĐT đã ban hành² (Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07/6/2021 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường cấp tiểu học; Công văn số 3036/BGDĐT-GDTH ngày 20/7/2021 về việc tăng cường chỉ đạo thực hiện nội dung giáo dục của địa phương cấp tiểu học; Công văn số 3535/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 về việc hướng dẫn thực hiện nội dung

Thực hiện dạy học 2 buổi/ngày, mỗi ngày bố trí không quá 7 tiết học, mỗi tiết học 35 phút; thực hiện kế hoạch dạy học tối thiểu 9 buổi/tuần (tương đương 32 tiết/tuần) theo hướng dẫn của Bộ GDĐT³ (Công văn số 4567/BGDĐT-GDPT ngày 05/8/2025 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với giáo dục phổ thông năm học 2025-2026); trong đó lưu ý đa dạng hoá các hình thức tổ chức dạy học (tự học có hướng dẫn của giáo viên, học tập theo nhóm, học trải nghiệm, sinh hoạt câu lạc bộ, ...), nội dung cụ thể từng buổi thực hiện như sau:

➤ Buổi 1: Tổ chức dạy học nội dung CTGDPT các môn học và hoạt động giáo dục ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT.

➤ Buổi 2: Tổ chức các hoạt động củng cố để học sinh hoàn thành nội dung học tập, các hoạt động giáo dục về văn hóa, nghệ thuật, giáo dục STEM/STEAM, giáo dục văn hóa đọc, văn hóa học đường, giáo dục đạo đức, giáo dục kỹ năng sống, giáo dục tài chính, giáo dục kiến thức về trật tự an toàn giao thông; giáo dục năng lực số, trí tuệ nhân tạo (AI), ngoại ngữ, thể thao, các hoạt động tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương và các nội dung giáo dục khác theo quy định, đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh,...

Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện hiệu quả văn hóa học đường gắn với đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục, trong đó tích hợp thiết thực các nội

dung giáo dục về quyền con người, giáo dục STEM/STEAM, nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo; bình đẳng giới, chăm sóc mắt và phòng chống mù, lòa; bảo tồn văn hóa dân tộc, chủ quyền biên giới, biển đảo, quốc phòng và an ninh; sử dụng năng lượng tiết kiệm, bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học; ứng phó biến đổi khí hậu, giảm nhẹ thiên tai; giáo dục qua di sản; tăng cường năng lực số, kỹ năng chuyển đổi số và các nội dung giáo dục tích hợp khác; đồng thời hướng dẫn học sinh học tập kiến thức pháp luật về an toàn giao thông đường bộ trên nền tảng Bình dân học vụ số.

III. TĂNG CƯỜNG CÁC ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

1. Tập trung phát triển mạng lưới trường lớp

Căn cứ hướng dẫn của Bộ GDĐT⁴ nhà trường thực hiện có hiệu quả việc tổ chức rà soát, sắp xếp lại lớp học phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, bảo đảm thuận lợi cho việc học của học sinh, gắn với các điều kiện nâng cao chất lượng, đáp ứng yêu cầu đổi mới theo CTGDPT. **HS các thôn Chi Thành, Mai Trung, Chi Mai học tại điểm trường lẻ Chi Thành; HS thôn Trảng Kỳ, Tân Kỳ, Phú Xá học tại điểm trường chính thôn Trảng Kỳ.** Bố trí riêng biệt các khối phòng học, khối phụ trợ, sân chơi, bãi tập, thiết bị vận động và hệ thống phòng học bộ môn phù hợp và an toàn cho học sinh (Công văn số 3712/BGDĐT-CSVC ngày 28/8/2018 về việc hướng dẫn thực hiện rà soát, sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông; Công văn số 826/BGDĐT-CSVC ngày 29/02/2024 về việc hướng dẫn thực hiện sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và thường xuyên; Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 23/2024/TT-BGDĐT ngày 16/12/2024; Văn bản hợp nhất số 14/VBHN-BGDĐT ngày 31/12/2024).

2. Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học, học liệu

Tham mưu với chính quyền địa phương xã Mao Điền đầu tư, xây mới dãy nhà A, dãy phòng học bộ môn khu Trung tâm đã hết niên hạn sử dụng. Đồng thời sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng dạy học hiện có, tăng cường thiết bị dạy học tự làm, khắc phục tình trạng *“thiết bị đến trường mà không ra lớp”*.

Chỉ đạo CBGVNV tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong xây dựng, phát triển và khai thác kho học liệu số của xã **Mao Điền (Mao Điền văn hiến và anh hùng)**, kho học liệu số của ngành giáo dục; đẩy mạnh việc sử dụng học liệu số (**Học 10; Youtube; ...**) hỗ trợ giáo viên trong tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá, góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục.

3. Bảo đảm sách giáo khoa và tài liệu giáo dục địa phương

Nhà trường tiếp tục sử dụng sách giáo khoa đã lựa chọn và được phê duyệt (**Lớp 1-5: Bộ sách Cánh Diều, riêng môn Mỹ thuật: Bộ sách Vì sự bình đẳng (Lớp 1), Chân trời sáng tạo (Lớp 2-5); Môn Tiếng Anh: Bộ sách Global của NXBGD.** Nhà trường đã **đăng thông báo** về việc lựa chọn, sử dụng Sách giáo khoa, Vở và Đồ dùng của học sinh trường Tiểu học Tân Trường I cho năm học 2025 -2026 trên Website: thtantruong1.camgiang.edu.vn để **PHHS** nắm bắt và trang bị cho

con em mình đúng bộ sách mà nhà trường đã lựa chọn sử dụng trong năm học 2025 -2026. Cán bộ thư viện rà soát và huy động, định hướng sử dụng có hiệu quả nguồn sách giáo khoa của năm học trước trong thư viện nhà trường để xây dựng và thực hiện kế hoạch bổ sung sách giáo khoa, sách tham khảo vào thư viện phục vụ nhu cầu mượn-đọc của giáo viên và học sinh.

Nhà trường chỉ đạo tổ chuyên môn hướng dẫn giáo viên chủ động rà soát, điều chỉnh ngữ liệu bài học/chủ đề trong sách giáo khoa để phù hợp với thực tiễn sắp xếp địa giới hành chính và chính quyền địa phương hai cấp⁶ (Công văn số 4060/BGDĐT-GDPT ngày 17/7/2025 của Bộ GDĐT về việc tăng cường công tác chỉ đạo thực hiện chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông năm học 2025-2026). Đối với môn học Lịch sử và Địa lý lớp 4, lớp 5, giáo viên chủ động điều chỉnh những ngữ liệu liên quan đến địa giới hành chính và chính quyền địa phương hai cấp cho đến khi Bộ GDĐT hoàn thiện các bước chỉnh sửa chương trình môn học làm căn cứ để thực hiện hiệu chỉnh sửa sách giáo khoa.

Đối với tài liệu giáo dục địa phương, các cơ sở giáo dục chủ động tổ chức lựa chọn các nội dung, chủ đề trong tài liệu giáo dục địa phương thành phố Hải Phòng và tỉnh Hải Dương đã được Bộ GDĐT phê duyệt⁷ (Quyết định số 2694/QĐ-BGDĐT ngày 27/8/2021 của Bộ GDĐT về việc phê duyệt tài liệu giáo dục địa phương lớp 1 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông của tỉnh Hải Dương; Quyết định số 4781/QĐ-BGDĐT ngày 21/12/2021 của Bộ GDĐT về việc phê duyệt tài liệu giáo dục địa phương lớp 2 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông của tỉnh Hải Dương; Quyết định số 3603/QĐ-BGDĐT ngày 08/11/2022 của Bộ GDĐT về việc phê duyệt tài liệu giáo dục địa phương lớp 3 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông của tỉnh Hải Dương; Quyết định số 3725/QĐ-BGDĐT ngày 09/11/2023 của Bộ GDĐT về việc phê duyệt tài liệu giáo dục địa phương lớp 4 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông của tỉnh Hải Dương; Quyết định số 3085/QĐ-BGDĐT ngày 23/10/2024 của Bộ GDĐT về việc phê duyệt tài liệu giáo dục địa phương lớp 5 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông của tỉnh Hải Dương) tổ chức điều chỉnh, tích hợp và sử dụng linh hoạt theo đặc điểm văn hóa - xã hội - địa lý của đơn vị hành chính mới sau sắp xếp đáp ứng yêu cầu của CTGDPT⁸ (Công văn số 4060/BGDĐT-GDPT ngày 17/7/2025 của Bộ GDĐT về việc tăng cường công tác chỉ đạo thực hiện chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông năm học 2025-2026).

4. Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

4.1. Đảm bảo đội ngũ giáo viên triển khai Chương trình

Nhà trường chủ động tham mưu, xây dựng kế hoạch để bảo đảm đủ số lượng và cơ cấu giáo viên theo quy định CTGDPT; khắc phục tình trạng thiếu hoặc bố trí, sử dụng giáo viên không phù hợp với chuyên ngành đào tạo.

Bên cạnh đó, nhà trường còn tích cực tham mưu UBND xã Mao Điền các giải pháp đồng bộ, hiệu quả để tuyển đúng, tuyển đủ giáo viên theo số biên chế được cấp có thẩm quyền giao, không để xảy ra tình trạng có biên chế mà không thực hiện tuyển dụng, gây ảnh hưởng đến việc dạy học; Chủ động ký hợp đồng giảng dạy với **05 GV, trong đó có 02 GV đã nghỉ hưu** để kịp thời bổ sung số lượng giáo viên còn thiếu theo quy định, không để việc sắp xếp, tổ chức bộ máy làm gián đoạn hoặc gây thiếu hụt đội ngũ giáo viên, ảnh hưởng đến chất lượng giáo dục (**Năm 2025; nhà trường được giao 51 biên chế và 01 GV, 03 nhân viên theo NĐ 111. Hiện nhà trường có 52 CBGV BV**)

4.2. Nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục và tăng cường hoạt động sinh hoạt chuyên môn

Nhà trường xây dựng kế hoạch bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên dạy học các môn học, hoạt động giáo dục; chú trọng xây dựng đội ngũ giáo viên cốt cán đảm bảo công tác bồi dưỡng được thực hiện theo phương thức thường xuyên, liên tục, ngay tại trường; Gắn nội dung bồi dưỡng với sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn nhằm nâng cao năng lực nghề nghiệp, hỗ trợ giáo viên xây dựng kế hoạch cá nhân, phát hiện kịp thời khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện chương trình, sách giáo khoa theo thẩm quyền; Khuyến khích giáo viên tự học, tự bồi dưỡng bằng nhiều hình thức phù hợp; tiếp tục thực hiện đánh giá, bồi dưỡng thường xuyên theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên và chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông (Thông tư số: 18/2019/TT-BGDĐT ngày 01/11/2019 Ban hành Chương trình bồi dưỡng thường xuyên cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông; Thông tư số: 19/2019/TT-BGDĐT ngày 12/11/2019 Ban hành quy chế BDTX GV, CBQL cơ sở giáo dục MN, cơ sở GDPT và GV TTGDTX; Thông tư số: 14/2018/TT-BGDĐT ngày 20/7/2018 Ban hành quy định Chuẩn HT cơ sở GDPT; Thông tư số: 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 Ban hành quy định Chuẩn nghề nghiệp GV cơ sở GDPT).

Căn cứ hướng dẫn của Sở GD&ĐT và căn cứ tình hình thực tiễn, chuyên môn nhà trường chủ động, tăng cường sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường, lựa chọn nội dung sinh hoạt cụm chuyên môn thiết thực, đáp ứng nhu cầu giáo viên, góp phần nâng cao năng lực giáo viên, tránh hình thức, chạy theo thành tích; thời gian, địa điểm, nội dung sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường do các trường trong cụm thỏa thuận và thống nhất trong kế hoạch hành động.

Tích cực tham gia các chuyên đề chuyên môn cấp thành phố theo kế hoạch của Sở GD&ĐT.

Tổ chức cho GV (trên tinh thần tự nguyện) tham gia Hội thi giáo viên dạy giỏi các cấp theo chu kỳ⁹ (Thông tư số 12/2025/TT-BGDĐT ngày 12/6/2025 của Bộ GD&ĐT quy định về phân quyền, phân cấp và phân định thẩm quyền thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước của chính quyền địa phương hai cấp đối với lĩnh vực nhà giáo và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục; Thông tư số 22/2019/TT-BGDĐT ngày 20/12/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) quy định về Hội thi giáo viên dạy giỏi cơ sở giáo dục mầm non; giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cơ sở giáo dục phổ thông) Và chọn cử giáo viên tiêu biểu tham gia Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp tiểu học thành phố năm học 2025-2026 theo kế hoạch của Sở GD&ĐT (**Tháng 10/2025: Thi GV dạy giỏi lớp 3; Tháng 3/2026: Thi GV dạy giỏi lớp 1; 2; Lớp 5: Video**).

CBGVNV tích cực tham gia các buổi tập huấn của UBND xã Mao Điền về tổ chức bộ máy vận hành chính quyền địa phương hai cấp, công tác sáp nhập địa giới hành chính và triển khai phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền trong quản lý giáo dục tại đơn vị (**Nghị định 142; NĐ 143; Thông tư 09 ->15**).

IV. THỰC HIỆN HIỆU QUẢ CÁC PP, HÌNH THỨC TỔ CHỨC DẠY HỌC, KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ VÀ PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC SỐ

1. Thực hiện linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học

Nhà trường chỉ đạo, hướng dẫn giáo viên đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy và học, tăng cường năng lực tự học, trải nghiệm sáng tạo cho học sinh, hướng học sinh phát huy năng lực tư duy giải quyết vấn đề; thực hiện hiệu quả việc lựa chọn linh hoạt, phù hợp các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học trên cơ sở đặc điểm nội dung bài học, yêu cầu cần đạt của chương trình và đối tượng học sinh; phát huy vai trò của giáo viên trong việc tổ chức, hướng dẫn,

hỗ trợ học sinh chủ động, tích cực, tự giác và phát triển năng lực tự học trong suốt quá trình học tập. Đa dạng hóa hình thức tổ chức dạy học, bảo đảm tính hấp dẫn, hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tiễn nhà trường, góp phần tạo hứng thú học tập và phát triển toàn diện năng lực, phẩm chất học sinh.

Nhà trường chủ động bồi dưỡng, phát triển năng lực cho giáo viên trong việc ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số để áp dụng hiệu quả đổi mới phương pháp dạy học, hình thức kiểm tra, đánh giá nhằm nâng cao chất lượng tổ chức hoạt động dạy học.

2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá

Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các quy định về đánh giá học sinh trong CTGDPT theo quy định¹¹, chú trọng đổi mới phương pháp và đa dạng hóa hình thức kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh. Đảm bảo đánh giá vì sự tiến bộ của người học, gắn với yêu cầu cần đạt của chương trình và phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi, trình độ nhận thức của học sinh. Khuyến khích giáo viên tích hợp linh hoạt các hình thức đánh giá như vấn đáp, viết, thực hành, quan sát, sản phẩm học tập, bài kiểm tra trên giấy hoặc trực tuyến, nhằm phản ánh toàn diện quá trình học tập và kết quả rèn luyện của học sinh (Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học).

Tăng cường đánh giá thường xuyên trong quá trình học tập thông qua hệ thống câu hỏi, bài tập, hoạt động nhóm,...; tổ chức kiểm tra, đánh giá định kỳ với các hình thức phù hợp. Các hoạt động đánh giá cần được thiết kế có mục tiêu rõ ràng, tiêu chí cụ thể, hướng dẫn chấm điểm minh bạch, thông báo trước về yêu cầu và hình thức thực hiện để học sinh chủ động tham gia. Đồng thời, chú trọng đánh giá các nội dung giáo dục tích hợp về bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học, an toàn giao thông, quyền con người... nhằm hình thành, phát triển năng lực công dân, góp phần giáo dục toàn diện cho học sinh.

3. Thực hiện giáo dục kỹ năng số, triển khai học bạ số

3.1. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục

Nhà trường xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 – 2025, định hướng đến năm 2030”¹² phù hợp với kế hoạch, đề án triển khai thực hiện tại địa phương (Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030”).

Tập trung đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành, tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá; phát triển kho học liệu số, học liệu mở; triển khai hệ thống quản lý học tập, hệ thống quản lý nhà trường, học bạ số, hồ sơ giáo viên điện tử. Gắn kết hoạt động chuyển đổi số với đổi mới phương pháp dạy học, phát triển năng lực số của cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh, bảo đảm an toàn thông tin và bảo vệ dữ liệu cá nhân cấp tiểu học nói riêng và trong toàn ngành nói chung.

Các cơ sở giáo dục tập trung tham mưu đề tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học theo hướng hiện đại đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số và tổ chức dạy học linh hoạt, kết hợp giữa trực tiếp và trực tuyến; quan tâm phát triển hạ tầng mạng, thiết bị đầu cuối cho giáo viên và học sinh. **Tiếp nhận các khoản viện trợ, tài trợ từ các tổ chức, cá nhân nhằm trang bị CSVC, trang thiết bị cho nhà trường (Máy tính, ti vi,...).** Đẩy mạnh tổ chức các hoạt động chuyên môn dưới hình thức trực tuyến như dạy học, tập huấn, bồi dưỡng, sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn, hội thảo học thuật; triển khai các nền tảng hỗ trợ đào tạo giáo viên qua mạng, xây dựng nội dung tập huấn đáp ứng thực tiễn. Chủ động xây dựng các kịch bản, phương án tổ chức dạy học trong bối cảnh thiên tai, dịch bệnh hoặc các tình huống bất thường, bảo đảm duy trì hoạt động giáo dục liên tục, không gián đoạn, hướng đến mục tiêu “giáo dục trong mọi hoàn cảnh”.

3.2. Triển khai thực hiện Khung năng lực số, Học bạ số và ứng dụng Trí tuệ nhân tạo (AI) đổi mới công tác quản lý giáo dục

Cơ sở giáo dục triển khai các hoạt động nhằm nâng cao năng lực số cho học sinh theo hướng dẫn của Bộ GDĐT¹³ (Công văn số 3456/BGDĐT-GDPT ngày 27/6/2025 của Bộ GDĐT hướng dẫn triển khai thực hiện khung năng lực số cho học sinh phổ thông và học viên giáo dục thường xuyên) bảo đảm hình thành và phát triển các năng lực thiết yếu của công dân số, đáp ứng yêu cầu nhân lực trong thời đại Cách mạng công nghiệp 4.0.

Tiếp tục phối hợp với VNPT Cẩm Giàng triển khai Học bạ số theo hướng dẫn của Bộ GDĐT¹⁴ và Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 11/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ, bảo đảm kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, phục vụ chuyển đổi số ngành giáo dục. **Tiếp tục ứng dụng phần mềm quản lý giáo án VNEDU-HSS và chữ ký số VNPT Smart CA của VNPT Cẩm Giàng.**

Tăng cường ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) và dữ liệu lớn trong quản lý và dạy học; đẩy mạnh tự động hóa công tác hành chính, sổ sách điện tử, thời khóa biểu, phân công chuyên môn, quản lý cơ sở vật chất, giảm tải cho cán bộ, giáo viên.

V. NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG PCGD VÀ THỰC HIỆN CÔNG BẰNG TRONG TIẾP CẬN GIÁO DỤC

1. Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc

Nhà trường tiếp tục chỉ đạo thực hiện hiệu quả công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ theo quy định của Luật Giáo dục và các văn bản hướng dẫn của Bộ GDĐT; Kiện toàn Tiểu ban phổ cập giáo dục nhà trường bảo đảm hoạt động thường xuyên, hiệu quả; ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương để thống nhất chỉ đạo, huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị trong thực hiện công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc và xóa mù chữ. Tăng cường trao đổi chuyên môn, nghiệp vụ theo cụm trường trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ phổ cập, đặc biệt trong bối cảnh sắp xếp tổ chức bộ máy, thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp và điều chỉnh địa giới hành chính.

Thực hiện điều tra, cập nhật dữ liệu vào hệ thống phổ cập giáo dục, giáo

dục bắt buộc, xóa mù chữ; hướng dẫn hoàn thiện, lưu trữ hồ sơ bảo đảm khoa học, đầy đủ, đúng quy định. Thực hiện nâng cao chất lượng phổ cập gắn với điều kiện bảo đảm về đội ngũ, cơ sở vật chất, huy động học sinh ra lớp và nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Chú trọng chỉ đạo công tác phổ cập giáo dục tiểu học- giáo dục bắt buộc nhằm củng cố nền tảng giáo dục cơ sở vững chắc.

Bảo đảm quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận, công nhận lại kết quả phổ cập giáo dục các cấp theo quy định hiện hành; chủ động rà soát, chuẩn bị các điều kiện cần thiết để đề nghị Sở GDĐT trình UBND thành phố kiểm tra, công nhận phổ cập giáo dục theo thẩm quyền.

2. Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn

Nhà trường chủ động phối hợp với trường Giáo dục chuyên biệt (*Năng Mai, TTPTGD Thiên An*) phát hiện, can thiệp giáo dục sớm cho trẻ khuyết tật; tăng cường tổ chức tập huấn cho giáo viên về phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá học sinh khuyết tật học hòa nhập; thực hiện hiệu quả giáo dục hòa nhập đối với học sinh khuyết tật.

Đối với học sinh có hoàn cảnh khó khăn, nhà trường triển khai nhiều hoạt động hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn trong năm học, bao gồm hỗ trợ chi phí học tập, sách vở, đồ dùng học tập và các hình thức hỗ trợ khác nhằm bảo đảm điều kiện học tập tối thiểu. Đồng thời tổ chức các hoạt động trải nghiệm, giao lưu, phát triển năng lực cá nhân, nâng cao kỹ năng sống và sự tự tin cho học sinh, góp phần thực hiện công bằng trong tiếp cận giáo dục cho mọi đối tượng.

VI. TIẾP TỤC ĐỔI MỚI TRONG CÔNG TÁC QUẢN LÝ, QUẢN TRỊ TRƯỜNG HỌC VÀ TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC KIỂM TRA

1. Tiếp tục thực hiện đổi mới công tác quản lý trong nhà trường

Nhà trường tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn; *chỉ đạo GV phụ trách CSDLN* thực hiện nhập liệu, khai thác, sử dụng thống nhất cơ sở dữ liệu toàn ngành về trường, lớp, học sinh, giáo viên, trường chuẩn quốc gia và các thông tin khác phục vụ công tác quản lý, chỉ đạo.

Thực hiện nghiêm túc công tác quản lý dạy thêm, học thêm theo Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT trong nhà trường; *Tổ chức cho GV kí cam kết không dạy thêm-học thêm trái quy định. Nếu dạy thêm ngoài nhà trường phải bảo đảm có phẩm chất đạo đức tốt; có năng lực chuyên môn phù hợp với môn học tham gia dạy thêm và phải báo cáo với Hiệu trưởng về môn học, địa điểm, hình thức, thời gian tham gia dạy thêm (Theo Mẫu số 03 tại Phụ lục kèm theo Thông tư 29).*

Quản lý chặt chẽ việc sử dụng xuất bản phẩm tham khảo theo đúng quy định; quán triệt đến đội ngũ giáo viên, nhân viên không được lợi dụng vị trí công tác để ép buộc, vận động học sinh hoặc cha mẹ học sinh mua sách, tài liệu tham khảo; Tăng cường quản lý việc tổ chức và tham gia các kỳ thi, cuộc thi, bảo đảm chất lượng, thiết thực, đúng quy định.

Tổ chức liên kết đối với các trung tâm khác làm nhiệm vụ giáo dục thường xuyên theo Hướng dẫn số 5997//SGDDT-GDTX,GDNN&ĐH ngày 27/8/2025 của SGD&ĐT thành phố Hải Phòng về việc hướng dẫn tổ chức, hoạt động đối với các trung tâm khác làm nhiệm vụ giáo dục thường xuyên giáo dục với nước ngoài, chỉ triển khai chương trình khi bảo đảm đủ điều kiện theo quy định.

Đẩy mạnh tổ chức các phong trào thi đua, nhân rộng điển hình tiên tiến trong công tác dạy học và quản lý, bảo đảm tính lan tỏa, hiệu quả, thiết thực, phù hợp điều kiện địa phương; gắn với phong trào thi đua “*Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập*” nhằm tạo động lực nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

2. Công tác phối hợp

2.1. Công tác Đội và phong trào thiếu nhi

Đoàn Đội nhà trường phối hợp với Đoàn thanh niên xã Mao Điền tích cực, chủ động, sáng tạo triển khai các chương trình, hoạt động thiết thực theo hướng dẫn của Thành Đoàn và bám sát chủ đề công tác năm học.

Đẩy mạnh các phong trào học tập và rèn luyện cho đội viên, thiếu niên, nhi đồng và thực hiện hiệu quả các chỉ tiêu đã đề ra trong kế hoạch năm học.

Chú trọng công tác giáo dục truyền thống, chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống cho học sinh với các nội dung, hình thức phong phú gắn với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

2.2. Công tác y tế trường học

Thực hiện công tác y tế trường học theo quy định tại Thông tư liên tịch 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 về công tác y tế trường học trong các cơ sở giáo dục.

Phối hợp với **trạm Y tế xã Mao Điền, số 1; Trung tâm Y tế Cẩm Giàng** để tổ chức các hoạt động truyền thông, giáo dục nâng cao nhận thức, kiến thức, kỹ năng phòng chống dịch bệnh, bảo vệ sức khỏe cho học sinh trong nhà trường.

Đẩy mạnh thực hiện có hiệu quả **bữa ăn bán trú** đảm bảo dinh dưỡng hợp lý kết hợp tăng cường hoạt động thể lực cho học sinh; nâng cao nhận thức, bồi dưỡng cập nhật kiến thức cho học sinh về chăm sóc sức khỏe bản thân; giáo dục lối sống lành mạnh, khoa học.

C. MỘT SỐ CHỈ TIÊU CHÍNH

1. Tập thể:

1.1. *Chi bộ*: Hoàn thành Xuất sắc nhiệm vụ

1.2. *Trường Chuẩn QG và KĐCLGD*: Giữ vững và củng cố nâng cao chất lượng các tiêu chuẩn của trường chuẩn Quốc gia mức độ 1 & Kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2.

1.3. *Trường*: TT LĐ Xuất sắc và đề nghị UBND thành phố tặng Bằng khen

1.4. *Đoàn-Đội*:

- Liên đội : Hoàn thành xuất sắc công tác Đội và phong trào thiếu nhi
- Chi đoàn: Đạt thành tích Xuất sắc trong công tác Đoàn và phong trào Thanh Thiếu nhi

1.5. *Tập thể lớp*: Lớp Xuất sắc: 27/32 lớp. Lớp Tiên tiến: 5/32 lớp.

1.6. *Lớp VSCĐ*: 32/32 lớp

1.7. *Thư viện*: Giữ vững Thư viện mức 2

1.8. *Công tác phổ cập GD tiểu học*: Tỷ lệ tuyển sinh vào lớp 1 đạt 100%; Giữ vững PCGDTH mức độ 3.

2. Cá nhân

2.1. *Cán bộ-Giáo viên-Nhân viên*: 50 đ/c, không tính 02 đ/c GV nghỉ hưu hợp đồng

- Danh hiệu thi đua: - CSTĐCT: 01/49 đ/c ; CSTĐCS: 13/49 đ/c ; LĐTT: 49/49 đ/c

- Hình thức khen thưởng: BGD&ĐT tặng bằng khen: 01 ; TTCP tặng bằng khen: 01 ; UBND thành phố tặng bằng khen: 01/49; UBND huyện tặng giấy khen: 13/49 đ/c.

- Viên chức: HTXSNV: 10/49 đ/c ; HTTNV: 39/49 đ/c ; HTNV: 0

- Chuẩn NNGVTH: Tốt: 42/42 = 100% ; Khá : 0

- Chuẩn HT, PHT: Tốt: 3/3 = 100%

- Xếp loại CMNV, chuyên đề: Tốt: 98%; Khá: 2%; TB: 0

- Viết và áp dụng sáng kiến: 100% (Phần đầu có 20 SK cấp xã; 15 SK cấp thành phố)

- CBGVNV thực hiện tốt chuyển đổi số trong giáo dục.

2.2. *Học sinh*:

- Chất lượng đại trà:

+ Kết quả học tập các môn học và các hoạt động giáo dục:

HT và HT tốt: 100% Chưa hoàn thành: 0

+ Mức độ hình thành và phát triển năng lực và phẩm chất:

Đạt và Tốt: 100% Chưa đạt: 0

+ Hoàn thành chương trình tiểu học : 100%.

+ Hoàn thành chương trình lớp học : 99,8 - 100%

- Khen thưởng: HS XS: 45,3%; HS tiêu biểu: 23,4%

- Học sinh ăn bán trú : 50%

2.3. *Tham gia các hội thi*:

- GVG cấp trường: 42 đ/c ; GVG cấp xã: 04 đ/c. Phần đầu có GV đạt giải Hội thi GV Tiểu học dạy giỏi cấp thành phố: 02 đ/c

- GVCN giỏi cấp trường: 27/32 đ/c = 84,3%

- HS đoạt giải cấp trường: 201 HS trở lên; Xã: 107 HS; Thành phố: 40 HS; Quốc gia: 09 HS.

D. MỘT SỐ NHÓM GIẢI PHÁP CƠ BẢN

I. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN CÁC PHONG TRÀO THI ĐUA

Thường xuyên quan tâm đến công tác bồi dưỡng tư tưởng, chính trị, đạo đức nghề nghiệp cho đội ngũ nhà giáo và CBQLGD **an tâm và yêu nghề**. Đẩy mạnh hơn nữa việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Quan tâm, chỉ đạo xây dựng và nhân điển hình những tấm gương nhà giáo *“Sáng về đạo đức, sâu về chuyên môn, sắc về nghiệp vụ”*, *“Đổi mới sáng tạo trong dạy và học”* góp phần nâng cao chất lượng toàn diện đội ngũ giáo viên để mỗi thầy cô giáo thực sự là tấm gương đạo đức tự học và sáng tạo cho học sinh noi theo.

- Tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho mỗi CBGVNV, để mọi người thấy rõ quyền lợi, trách nhiệm của mình trước nhà trường, đồng thời tự giác phấn đấu để hoàn thành với chất lượng cao nhất.

- Chỉ đạo thực hiện các cuộc vận động: *“Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”* ; *“Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”* Cùng cố cuộc vận động *“Hai không”*, và phong trào thi đua xây dựng *“Trường học thân thiện, học sinh tích cực”*.

- Đặc biệt coi trọng về giáo dục phẩm chất, đạo đức, lối sống, lương tâm nghề nghiệp, đấu tranh kiên quyết với các biểu hiện vi phạm đạo đức nhà giáo, thiếu gương mẫu trong đạo đức, lối sống. Xây dựng tốt các mối quan hệ:

+ Học sinh với thầy giáo, cô giáo.

+ Học sinh với học sinh.

+ Học sinh với lớp học, với nhà trường - gia đình - xã hội

+ Giáo viên với giáo viên (BGH-BGH, BGH-GV, GV-GV).

+ Giáo viên với học sinh.

+ Giáo viên với nhà trường - gia đình - xã hội

- Mỗi CB, GV có tinh thần xây dựng tập thể sư phạm đoàn kết, thân thiện.

- Xây dựng điển hình những tấm gương nhà giáo *“Sáng về đạo đức, sâu về chuyên môn, sắc về nghiệp vụ”*.

II. NHÓM GIẢI PHÁP VỀ TỔ CHỨC QUẢN LÝ VÀ CHỈ ĐẠO

- Căn cứ công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07/6/2021, bám sát vào yêu cầu nhiệm vụ năm học trong kế hoạch số 5954/SGDĐT-GDMN&GDTH ngày 26/8/2025 của SGD&ĐT thành phố Hải Phòng, Phòng VH-XH, đặc điểm tình hình xã Mao Điền, hiệu trưởng xây dựng các loại kế hoạch trong nhà trường như:

Kế hoạch năm học, Kế hoạch giáo dục của nhà trường, Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục, ... Phân công trách nhiệm rõ ràng cho từng tổ chuyên môn, từng cán bộ, giáo viên, nhân viên từ đầu tháng 8/2025.

- Tổ chức họp giao ban (tuần, tháng, học kỳ) để nắm bắt tình hình, kịp thời tháo gỡ khó khăn, phát huy dân chủ, lắng nghe ý kiến góp ý từ giáo viên, phụ huynh và học sinh để điều chỉnh kế hoạch linh hoạt. Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý (Zalo, Gmail. Fanpage).

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn giao nhiệm vụ cho giáo viên trong tổ xây dựng dự thảo kế hoạch dạy học môn học, hoạt động giáo dục; tổng hợp xây dựng dự thảo kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục theo khối lớp; tổ chức trao đổi, thảo luận giữa các thành viên tổ chuyên môn về dự thảo kế hoạch; hoàn thiện dự thảo kế hoạch trình Hiệu trưởng phê duyệt theo khối lớp.

- Đối với việc thực hiện chương trình và sách giáo khoa giáo dục phổ thông: Căn cứ chỉ đạo của cấp trên, các trường tiếp tục sử dụng sách giáo khoa đã lựa chọn. Giáo viên chủ động nghiên cứu chương trình, SGK và các nội dung liên quan khác; Tìm hiểu về đặc điểm đối tượng học sinh; Lập kế hoạch dạy học cho môn học, hoạt động giáo dục mình phụ trách, phù hợp điều kiện thực tiễn.

- Tổ chuyên môn, giáo viên chủ động rà soát, điều chỉnh ngữ liệu của bài học/chủ đề trong sách giáo khoa để phù hợp với thực tiễn sắp xếp địa giới hành chính và chính quyền địa phương hai cấp. (Căn cứ Công văn số 4060/BGDĐT-GDPT ngày 17/7/2025 của BGD&ĐT; Công văn số 6445/VP-VX ngày 22/7/2025 của Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về việc tăng cường công tác chỉ đạo thực hiện chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông năm 2025-2026; Công văn số: 4931/SGDĐT-GDTrH ngày 24/7/2025 của SGD&ĐT Hải Phòng V/v tăng cường thực hiện chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông năm học 2025-2026; Công văn số: 25/UBND-VHXXH ngày 25 tháng 7 năm 2025 của Phòng VH-XH mao Điện). Riêng đối với các môn học tác động trực tiếp từ việc thay đổi địa giới hành chính, Bộ Giáo dục và Đào tạo sẽ thực hiện các bước theo quy định để chỉnh sửa chương trình môn học và làm căn cứ để thực hiện chỉnh sửa sách giáo khoa

- Giáo viên làm công tác chủ nhiệm lớp lập kế hoạch giáo dục cho lớp học mình phụ trách theo ngày/tuần/tháng phù hợp với kế hoạch chung của toàn khối, toàn trường.

- Tổng phụ trách Đội dự thảo kế hoạch hoạt động, thống nhất với tổ chuyên môn, giáo viên làm công tác chủ nhiệm về hình thức và nội dung tiết Sinh hoạt dưới cờ để thực hiện trong toàn trường.

- Tổ chức xây dựng kế hoạch dạy học môn học, hoạt động giáo dục; hướng dẫn, tạo điều kiện thuận lợi cho giáo viên tổ chức thực hiện các hoạt động dạy học môn học, hoạt động giáo dục theo kế hoạch; giám sát, kiểm tra, đánh giá và đề xuất điều chỉnh, bổ sung kế hoạch dạy học các môn học và hoạt động giáo dục trong quá trình thực hiện.

- Thực hiện đầy đủ các quy định về hồ sơ sổ sách, nề nếp chuyên môn theo các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT Hải Phòng, giám áp lực về hồ sơ, sổ sách, dành nhiều thời gian cho giáo viên quan tâm đến học sinh và đổi mới phương pháp dạy học. Thống nhất trong toàn trường trong việc lưu giữ kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục và kế hoạch bài dạy trên VnEdu (Hồ sơ điện tử) và thực hiện ngay từ tuần 1 năm học 2025-2026.

- Khi xây dựng, sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh quy chế làm việc, phân công chuyên môn, quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế thi đua, khen thưởng,... cần thiết thực, cụ thể, công khai, minh bạch, rõ ràng qua hội nghị viên chức cấp tổ, cấp trường. Từ đó, tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc kế hoạch và các quy chế, nề nếp chuyên môn đã đề ra.

- Đổi mới công tác kiểm tra, giám sát và đánh giá. Thực hiện kiểm tra nội bộ theo hướng “*hỗ trợ, đồng hành, tư vấn*” thay vì chỉ kiểm tra hành chính. Xây dựng tiêu chí đánh giá giáo viên, nhân viên công bằng, công khai, minh bạch ngay từ đầu năm học.

- Tăng cường phối hợp giữa nhà trường – gia đình – xã hội. Cử Ban đại diện cha mẹ học sinh, phát huy vai trò đồng hành trong việc quản lý, giáo dục học sinh. Phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương, đoàn thể xã hội, các tổ chức thiện nguyện để huy động nguồn lực hỗ trợ cơ sở vật chất, chăm lo học sinh có hoàn cảnh khó khăn (**08 HS nghèo; HS cận nghèo; HS có hoàn cảnh khó khăn**).

III. NHÓM GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐỘI NGŨ

1. Về xây dựng đội ngũ, bồi dưỡng giáo viên

- Thực hiện rà soát, đánh giá năng lực, sở trường của từng cán bộ, giáo viên, nhân viên. Quan tâm xây dựng khối đoàn kết nội bộ, phân công công việc phù hợp với chuyên môn, sở trường và năng lực cá nhân, đảm bảo công bằng, hợp lý. Tạo điều kiện luân chuyển, trao đổi giáo viên giữa các khối, lớp để tăng trải nghiệm, nâng cao năng lực quản lý lớp học và chuyên môn.

- Tiếp tục rà soát đội ngũ giáo viên hiện có, xây dựng kế hoạch, lộ trình, tạo điều kiện cho 02 đ/c GV học Cao học (Đ/c Nguyễn Phương Anh, Trần Thị Hằng). Tìm giải pháp khắc phục tình trạng thiếu giáo viên hiện nay bằng cách hợp đồng với 02 đ/c GV đã nghỉ hưu (Đ/c Minh Thợ, Vũ Dung) nhưng đảm bảo về sức khỏe, trình độ chuyên môn ra giảng dạy. sắp xếp thời khóa biểu hợp lý để đảm bảo đủ GV đứng lớp, đặc biệt là đảm bảo về công tác chủ nhiệm.

- Bồi dưỡng, tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn. Tổ chức các lớp bồi dưỡng thường xuyên về đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra – đánh giá theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh. Cử giáo viên tham gia tập huấn, bồi dưỡng do Sở/Phòng GD&ĐT tổ chức; sau đó tổ chức chuyên đề chia sẻ, nhân rộng trong trường. Khuyến khích tự học, tự bồi dưỡng qua sách, tài liệu, khóa học trực tuyến; xây dựng “*tủ sách chuyên môn*” tại trường.

- Đổi mới sinh hoạt tổ/khối chuyên môn. Duy trì sinh hoạt chuyên môn định kỳ, tập trung vào nghiên cứu bài học, trao đổi kinh nghiệm đổi mới phương pháp

dạy học, giáo dục học sinh. Thực hiện chuyên đề cấp tổ, cấp trường; mời chuyên gia, giáo viên cốt cán chia sẻ kinh nghiệm. Ứng dụng công nghệ số trong sinh hoạt chuyên môn (ghi hình tiết dạy, phân tích qua video, trao đổi trên nhóm trực tuyến).

- Phát triển năng lực ứng dụng CNTT và chuyển đổi số. Bồi dưỡng kỹ năng sử dụng phần mềm dạy học, quản lý lớp học, thiết kế bài giảng điện tử. Khuyến khích giáo viên xây dựng kho học liệu số, chia sẻ tài nguyên dạy học trực tuyến. Tổ chức hội thi, diễn đàn về ứng dụng CNTT trong dạy học và quản lý.

Khuyến khích giáo viên tự học, tự bồi dưỡng để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục hiện nay.

2. Về chức năng quản lý

- Nâng cao phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp. Quán triệt, triển khai các cuộc vận động và phong trào thi đua của ngành giáo dục: *“Mỗi thầy cô giáo là tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”, “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”*. Tổ chức sinh hoạt chuyên đề về đạo đức nghề nghiệp, văn hóa ứng xử trong nhà trường. Xây dựng môi trường làm việc đoàn kết, thân thiện, kỷ cương, trách nhiệm.

- Nâng cao hiệu lực quản lý, quản trị nhà trường, thực hiện nghiêm túc công tác kiểm tra nội bộ. Làm tốt công tác đánh giá viên chức, chuẩn nghề nghiệp giáo viên phổ thông, công tác thi đua, khen thưởng trong nhà trường tạo động lực cho CB, GV, NV phấn đấu vươn lên. Đẩy mạnh công tác kiểm định chất lượng giáo dục gắn với việc duy trì, nâng mức chuẩn của nhà trường góp phần thực hiện nhiệm vụ chính trị của xã Tân Trường và của huyện Cẩm Giàng.

- Tăng cường bồi dưỡng ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý, chỉ đạo điều hành (*Quản lý hồ sơ điện tử: Hồ sơ nhà trường, chuyên môn, tổ CM, các bộ phận, đầu việc, đoàn thể, KH dạy học các môn học và HĐGD, KH bài dạy, ...; sử dụng sổ điểm điện tử; học bạ điện tử, sử dụng cơ sở dữ liệu ngành giáo dục, phần mềm PCGD, XMC, công tác thi đua khen thưởng, báo cáo, thống kê số liệu chất lượng,...*) và đổi mới phương pháp, kỹ thuật dạy học.

- Thực hiện khen thưởng kịp thời cho giáo viên có thành tích trong giảng dạy, đổi mới phương pháp, bồi dưỡng học sinh giỏi, giúp đỡ học sinh khó khăn. Quan tâm đời sống vật chất, tinh thần của đội ngũ: Thăm hỏi, động viên, hỗ trợ khi ốm đau, hoàn cảnh khó khăn. Tạo động lực cho giáo viên tham gia hội thi giáo viên giỏi, giáo viên chủ nhiệm giỏi, viết sáng kiến kinh nghiệm.

- Phát hiện và bồi dưỡng đội ngũ cốt cán, nguồn kế cận. Lựa chọn, bồi dưỡng giáo viên có năng lực chuyên môn, phẩm chất tốt để trở thành nòng cốt chuyên môn, cán bộ quản lý trong tương lai. Giao nhiệm vụ thử thách (Tổ phó, phụ trách chuyên đề, phụ trách câu lạc bộ...) để rèn luyện kỹ năng quản lý. Kết nối, trao đổi với các trường bạn để học hỏi mô hình bồi dưỡng đội ngũ hiệu quả.

IV. NHÓM GIẢI PHÁP ĐỔI MỚI PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC VÀ KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ

- Thực hiện có hiệu quả việc dạy học 2 buổi/ngày, lựa chọn nội dung, hình thức dạy học và các hoạt động giáo dục phù hợp nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện theo Công văn số 4567/BGDĐT-GDPT ngày 05/8/2025 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với giáo dục phổ thông năm học 2025-2026), trong đó lưu ý đa dạng hoá các hình thức tổ chức dạy học (tự học có hướng dẫn của giáo viên, học tập theo nhóm, học trải nghiệm, sinh hoạt câu lạc bộ, ...), nội dung cụ thể từng buổi thực hiện như sau:

- Buổi 1: Tổ chức dạy học nội dung CTGDPT các môn học và hoạt động giáo dục ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT.

- Buổi 2: Tổ chức các hoạt động củng cố để học sinh hoàn thành nội dung học tập, các hoạt động giáo dục về văn hóa, nghệ thuật, giáo dục STEM/STEAM, giáo dục văn hóa đọc, văn hóa học đường, giáo dục đạo đức, giáo dục kỹ năng sống, giáo dục kiến thức về trật tự an toàn giao thông; giáo dục năng lực số, trí tuệ nhân tạo (AI), ngoại ngữ, thể thao, các hoạt động tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương và các nội dung giáo dục khác theo quy định, đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh,...

- Tiếp tục tổ chức bán trú cho học sinh với nội dung, hình thức phù hợp điều kiện thực tế, trên cơ sở thống nhất, tự nguyện của cha mẹ học sinh và thực hiện nghiêm các quy định về tổ chức bán trú theo sự chỉ đạo, hướng dẫn của cơ quan quản lý cấp trên, đáp ứng yêu cầu phòng chống dịch bệnh và an toàn vệ sinh thực phẩm. Huy động sự đóng góp của gia đình và sự hỗ trợ từ các lực lượng xã hội để xây dựng bếp ăn bán trú đảm bảo hiệu quả, công khai, minh bạch, đúng quy định.

- Đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực HS. Khuyến khích giáo viên áp dụng các phương pháp tích cực: *Dạy học dự án, dạy học theo trạm, dạy học trải nghiệm, thảo luận nhóm, trò chơi học tập, STEM/STEAM*. Lồng ghép giáo dục đạo đức, kỹ năng sống, giáo dục địa phương trong các môn học và hoạt động trải nghiệm. Tăng cường dạy học phân hóa, cá thể hóa: Giao nhiệm vụ phù hợp với năng lực học sinh; quan tâm học sinh yếu, bồi dưỡng học sinh năng khiếu.

- Ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong dạy học. Khuyến khích giáo viên thiết kế và sử dụng bài giảng điện tử, video, học liệu số; kết hợp dạy học trực tiếp và trực tuyến khi cần thiết. Xây dựng kho học liệu điện tử chung của nhà trường, chia sẻ cho giáo viên và học sinh. Tổ chức các tiết học trực quan bằng phần mềm, công cụ mô phỏng để tăng hứng thú học tập.

- Đổi mới hình thức tổ chức dạy học. Tổ chức các hoạt động học tập ngoài lớp học: *Tham quan, trải nghiệm, hoạt động câu lạc bộ, thư viện mở*. Tăng cường hoạt động học theo nhóm nhỏ, học đôi bạn cùng tiến, kèm cặp học sinh yếu. Đa dạng hóa cách tiếp cận: Kết hợp lý thuyết với thực hành, gắn kiến thức với thực tiễn địa phương.

- Đổi mới kiểm tra – đánh giá theo định hướng phát triển năng lực. Thực hiện đánh giá thường xuyên bằng nhiều hình thức: *Quan sát, hỏi – đáp, sản phẩm học tập, hồ sơ học tập (portfolio)*, thay vì chỉ kiểm tra viết. Tăng cường đánh giá qua hoạt động thực hành, thuyết trình, dự án nhóm, sản phẩm sáng tạo.

+ Thực hiện đánh giá định kỳ đảm bảo công bằng, khách quan, đúng quy định của Bộ GD&ĐT.

+ Thực hiện đánh giá học sinh tiểu học theo Thông tư 27/2020/TT-BGDĐT, chú trọng nhận xét, động viên sự tiến bộ thay vì so sánh.

- Tập huấn, bồi dưỡng năng lực đổi mới phương pháp và đánh giá cho giáo viên

+ Tổ chức chuyên đề cấp trường, cấp tổ về đổi mới phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực. **Năm học này, nhà trường tổ chức chuyên đề: *Giáo dục kỹ năng công dân số qua môn Tin học.***

+ Bồi dưỡng kỹ năng xây dựng đề kiểm tra theo ma trận, bảng đặc tả, đảm bảo đánh giá đủ các mức độ nhận thức. **Vận dụng đánh giá kết quả học tập học sinh tiểu học theo cách tiếp cận, kỹ thuật của Chương trình SEA-PLM.** Khuyến khích giáo viên tham gia các khóa học trực tuyến, hội thảo về đổi mới kiểm tra – đánh giá.

- Nâng cao vai trò của sinh hoạt chuyên môn. Thực hiện *ngiên cứu bài học* để rút kinh nghiệm trong việc tổ chức hoạt động học tập cho học sinh. Tổ chức hội giảng, dự giờ, góp ý tập trung vào phương pháp dạy học và cách đánh giá học sinh.

+ Xây dựng các chuyên đề “*học tập qua dự án*”, “*tích hợp liên môn*”, “*ứng dụng CNTT trong đánh giá học sinh*”.

- Phát huy tính tự học, tự đánh giá của học sinh. Tổ chức hướng dẫn học sinh biết lập kế hoạch học tập cá nhân, tự đánh giá và đánh giá lẫn nhau. Khuyến khích học sinh **lớp 4+5** tham gia viết nhật ký học tập, hoàn thiện sản phẩm cá nhân/nhóm. Động viên học sinh phản hồi về phương pháp giảng dạy, cách kiểm tra – đánh giá để giáo viên điều chỉnh.

V. NHÓM GIẢI PHÁP VỀ CƠ SỞ VẬT CHẤT – THIẾT BỊ DẠY HỌC

- Khảo sát, đánh giá hiện trạng cơ sở vật chất – thiết bị. Tổ chức kiểm kê, rà soát hệ thống phòng học, phòng chức năng, thiết bị dạy học, đồ dùng học tập. Lập danh mục các hạng mục đã xuống cấp, hư hỏng, cần sửa chữa, bổ sung. Xây dựng kế hoạch tu sửa, nâng cấp phù hợp với điều kiện ngân sách địa phương.

- Nâng cấp, cải tạo, xây dựng cơ sở vật chất. Phối hợp với chính quyền địa phương, Hội cha mẹ học sinh, các tổ chức xã hội để huy động nguồn lực tu sửa, nâng cấp trường lớp. Sửa chữa kịp thời các hạng mục xuống cấp: Điện, nước, nhà vệ sinh, hệ thống chiếu sáng, bàn ghế, sân chơi, bãi tập. Cải tạo cảnh quan sư phạm: trồng cây xanh, làm bồn hoa, góc thư giãn, thư viện ngoài trời, tạo môi trường học tập xanh – sạch – đẹp – an toàn.

- Trang bị, bổ sung thiết bị dạy học tối thiểu. Thực hiện mua sắm bổ sung thiết bị dạy học tối thiểu theo danh mục của Bộ GD&ĐT đối với chương trình GDPT 2018. Trang bị thêm đồ dùng trực quan, học cụ, mô hình, tranh ảnh, bản đồ, thiết bị thí nghiệm. Bổ sung sách giáo khoa, sách tham khảo, tài liệu bổ trợ vào thư viện, đáp ứng nhu cầu đọc của học sinh và giáo viên.

- Tăng cường ứng dụng CNTT, thiết bị số. Trang bị máy chiếu, bảng tương tác, ti vi thông minh cho các lớp học. Cải thiện hệ thống mạng internet, wifi trong toàn trường để phục vụ dạy học và quản lý. Tạo kho học liệu điện tử, thư viện số, phòng học tin học phục vụ học sinh tiếp cận công nghệ.

- Quản lý, sử dụng và bảo dưỡng thiết bị hiệu quả. Giao trách nhiệm cho cán bộ thiết bị – thư viện quản lý, theo dõi, cập nhật số sách, phần mềm quản lý. Tổ chức hướng dẫn giáo viên khai thác, sử dụng đúng cách, an toàn, hiệu quả các thiết bị dạy học. Thường xuyên bảo dưỡng, sửa chữa, thay thế các thiết bị hỏng hóc; có quy chế sử dụng, mượn – trả thiết bị rõ ràng.

- Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện. Hoàn thiện hệ thống phòng cháy chữa cháy, thoát hiểm, tủ thuốc y tế, biển báo an toàn, cổng trường an toàn. Đảm bảo nhà vệ sinh sạch sẽ, có đủ nước sạch, dụng cụ vệ sinh, phù hợp lứa tuổi học sinh.

+ Tạo các góc học tập, vui chơi sáng tạo trong khuôn viên trường để học sinh có không gian trải nghiệm.

- Huy động xã hội hóa và nguồn lực cộng đồng. Phát huy vai trò của Ban đại diện cha mẹ học sinh trong việc đóng góp, hỗ trợ trang thiết bị phục vụ dạy học. Tranh thủ sự quan tâm, đầu tư của chính quyền địa phương, các doanh nghiệp, tổ chức xã hội trên địa bàn. Vận động tài trợ sách, học cụ, đồ dùng học tập cho HS có hoàn cảnh khó khăn.

VI. NHÓM GIẢI PHÁP VỀ GIÁO DỤC TOÀN DIỆN

1. Giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống

- Giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống. Thực hiện các hoạt động giáo dục đạo đức thông qua tiết học, sinh hoạt lớp, sinh hoạt dưới cờ, hoạt động trải nghiệm. Tăng cường lồng ghép các chuyên đề: *Phòng chống bạo lực học đường, phòng chống xâm hại, an toàn giao thông, bảo vệ môi trường, tiết kiệm năng lượng*. Tổ chức các buổi ngoại khóa, tọa đàm, hội thảo kỹ năng sống; xây dựng câu lạc bộ “*Kỹ năng sống*”, “*Em yêu văn hóa truyền thống*”.

- Giáo dục trí tuệ, phát triển năng lực học tập. Tổ chức dạy học theo hướng phát triển năng lực, chú trọng rèn kỹ năng tự học, tự nghiên cứu. + Tăng cường hoạt động bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh còn hạn chế ngay tại lớp; xây dựng mô hình “*Đôi bạn cùng tiến*”. Khuyến khích học sinh tham gia hội thi, giao lưu trí tuệ: *Toán tuổi thơ, Olympic tiếng Anh (IOE), Rung chuông vàng, Ngày hội đọc sách, VioEdu, Cờ vua* (Theo KH số 6016/KH-SGDĐT ngày 27/8/2025 của SGDĐT Hải Phòng về Kế hoạch Tổ chức các Giải thể thao cấp thành phố, huấn luyện và tham gia các Giải thể thao toàn quốc năm học 2025-2026),...

- Giáo dục thể chất, sức khỏe. Duy trì nền nếp tập thể dục giữa giờ, thể dục buổi sáng, hoạt động ngoài giờ lên lớp. Tổ chức câu lạc bộ thể dục thể thao: bóng đá, bóng rổ, cầu lông, cờ vua... phù hợp lứa tuổi. Phối hợp với **Trung tâm Y tế Cẩm Giàng** để khám sức khỏe định kỳ, tiêm chủng, tuyên truyền vệ sinh an toàn thực phẩm, phòng chống dịch bệnh. Tổ chức cho HS tham gia giải Bơi theo KH số 6016/KH-SGDĐT ngày 27/8/2025 của SGDĐT Hải Phòng về Kế hoạch Tổ chức các Giải thể thao cấp thành phố, huấn luyện và tham gia các Giải thể thao toàn quốc năm học 2025-2026,...

- Giáo dục thẩm mỹ, nghệ thuật. Tổ chức câu lạc bộ văn nghệ, mỹ thuật, múa hát dân ca, vẽ tranh, viết chữ đẹp. Tổ chức hội thi văn nghệ, vẽ tranh, triển lãm tranh học sinh, ngày hội âm nhạc. Lồng ghép giáo dục thẩm mỹ trong môn học và hoạt động trải nghiệm: Trang trí lớp học, làm đồ thủ công, tham quan bảo tàng, di tích văn hóa đình làng **Chi Thành, Trảng Kỵ, Văn Miếu - Mao Điền, Đền Bia, Chùa Giám...**

- Giáo dục ý thức bảo vệ môi trường, lao động. Tổ chức phong trào “*Xanh – sạch – đẹp – an toàn*”, “*Trường em xanh*”, thi đua lớp sạch đẹp, góc học tập ngăn nắp.

+ Hướng dẫn học sinh phân loại rác (**rác hữu cơ, rác vô cơ**) bằng cách bỏ rác vào **Ngôi nhà xanh**, tái chế sản phẩm từ vật liệu cũ.

+ Tổ chức hoạt động lao động phù hợp: Trồng cây, chăm sóc bồn hoa, vệ sinh lớp học, khuôn viên. **Huy động sự ủng hộ của PHHS trong việc trang trí lớp học thân thiện; phân công HS chăm sóc vườn trải nghiệm khu Chi Thành; phát huy hiệu quả các công trình vệ sinh đã xây dựng theo hướng thân thiện, hiện đại, tham mưu với UBND xã Mao Điền xây mới nhà vệ sinh đảm bảo đủ cho học sinh và giáo viên.**

- Giáo dục kỹ năng công dân số và hội nhập quốc tế. Tổ chức tiết học ngoại khóa, trải nghiệm liên quan đến an toàn trên mạng, kỹ năng công dân số, **lồng ghép, tích hợp trong các môn học như Tin học và một số môn học khác.**

+ Tăng cường hoạt động dạy và học ngoại ngữ, đặc biệt là tiếng Anh giao tiếp. Liên kết với các trung tâm khác làm nhiệm vụ giáo dục thường xuyên để giảng dạy Tiếng Anh với người nước ngoài,... (Theo công văn số: 5997/SGDĐT-GDTH, GDNN&ĐH ngày 27/8/2025 của SGD&ĐT Hải Phòng).

+ Khuyến khích học sinh tham gia các cuộc thi trực tuyến (**IOE, VioEdu,...**), diễn đàn thiếu nhi trên môi trường số.

- Duy trì nền nếp sinh hoạt Đội, Sao nhi đồng, gắn với chủ điểm hàng tháng. Tổ chức các ngày hội, sự kiện truyền thống: *Ngày khai giảng, Ngày Nhà giáo Việt Nam, Tết Trung thu, Tết Nguyên đán, Ngày sách Việt Nam, Hội khỏe Phù Đổng, ...*

+ Phát huy vai trò của Liên đội trong phong trào “*Thiếu nhi Việt Nam thi đua làm theo 5 điều Bác Hồ dạy*”.

2. Xây dựng môi trường giáo dục

+ Tổ chức cho học sinh khối 1-2-3-4-5 thực hiện có nề nếp lao động dọn vệ sinh trường lớp, nhằm hình thành ở các em những phẩm chất của người lao động: yêu lao động, quý trọng người lao động, giúp các em có được kỹ năng lao động phục vụ cho sinh hoạt và chuẩn bị cho học sinh các kỹ năng lao động cần thiết trong tương lai.

+ Xây dựng kế hoạch và phân công các lớp lao động và có kiểm tra, đánh giá của đội Cờ đỏ, GV trực ban, NV phụ trách công tác LĐVS, BGH: Lớp 1+2+3: Chăm sóc cây bóng mát, cây cảnh (nhỏ cỏ, tưới cây...); Lớp 4+5 : Quét sân trường, hành lang, cầu thang hàng ngày.

Thực hiện công tác vệ sinh, y tế trường học theo kế hoạch và hướng dẫn của Sở GD&ĐT và Phòng VH-XH đề ra.

Thường xuyên phối kết hợp với cha mẹ học sinh thông qua gặp gỡ trực tiếp, qua điện thoại, tin nhắn, zalo,... qua các cuộc họp phụ huynh học sinh để trao đổi thông tin, thống nhất các biện pháp giáo dục học sinh. Thực hiện nghiêm túc thông tư số 55/2011/TT-BGD&ĐT, ngày 22/11/2011 của Bộ GD&ĐT Ban hành Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh; tiếp tục triển khai thực hiện công tác tài trợ, viện trợ theo Thông tư số 16/2018/TT- BGDDT ngày 03/8/2018 của Bộ GD&ĐT. **Trong năm học này, nhà trường tiếp tục huy động sự ủng hộ của PHHS nhằm bổ sung ti vi cho các phòng học văn hóa 2 khu.**

VII. NHÓM GIẢI PHÁP VỀ CNTT VÀ CHUYỂN ĐỔI SỐ

- Tăng cường cơ sở hạ tầng và thiết bị CNTT. Trang bị đầy đủ máy tính, hệ thống wifi tốc độ cao trong các phòng học và phòng chức năng. Bảo trì, nâng cấp hệ thống mạng, thiết bị số để đảm bảo hoạt động ổn định, an toàn. Xây dựng phòng học thông minh, thư viện điện tử phục vụ dạy – học và tra cứu tài liệu.

- Nâng cao năng lực số cho cán bộ quản lý, giáo viên và học sinh. Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng CNTT và công cụ số trong quản lý, giảng dạy và kiểm tra đánh giá. Khuyến khích giáo viên sử dụng phần mềm dạy học, công cụ quản lý lớp học trực tuyến (Google Classroom, Microsoft Teams, VNPT LMS...). Trang bị cho học sinh kỹ năng số cơ bản: Tìm kiếm, khai thác thông tin, học tập trực tuyến an toàn, kỹ năng bảo mật thông tin cá nhân.

- Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong quản lý nhà trường. Thực hiện quản lý hồ sơ, văn bản, báo cáo, điểm danh, đánh giá học sinh bằng phần mềm quản lý tích hợp. Sử dụng hệ thống quản lý trường học (CSDL ngành của Bộ GD&ĐT, VnEdu, Misa EMIS...) để đồng bộ dữ liệu, giảm thủ tục hành chính. Xây dựng cổng thông tin/trang web của trường làm kênh truyền thông, cung cấp tài nguyên học tập và kết nối với phụ huynh. **Tăng cường quản lý hồ sơ nhà trường, đầu việc, đoàn thể, cá nhân trên môi trường số (VnEdu). Quy định cụ thể các loại hồ sơ, thời gian gửi, kí duyệt. Phân công kí kiểm tra, kí duyệt các loại hồ sơ cho các đ/c tổ trưởng chuyên môn, BGH nhà trường. Thực hiện các khoản thu không dùng tiền mặt. Hướng dẫn PHHS lớp 1 mở tài khoản tại ngân hàng để thuận lợi trong việc thu nộp các khoản tiền.**

- Ứng dụng công nghệ số trong đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá. Xây dựng ngân hàng học liệu số (Video bài giảng, bài tập trắc nghiệm online). Áp dụng hình thức kiểm tra trực tuyến, đánh giá quá trình học tập thông qua hệ thống LMS. Sử dụng các phần mềm mô phỏng, ứng dụng AR/VR, trò chơi học tập để tăng hứng thú và phát huy năng lực tự học của học sinh.

- Phát triển văn hóa số và bảo đảm an toàn an ninh mạng. Tuyên truyền, giáo dục cho học sinh và phụ huynh thói quen sử dụng Internet an toàn, lành mạnh. Thiết lập quy định bảo mật dữ liệu trong nhà trường, sử dụng phần mềm phòng chống virus, sao lưu dữ liệu định kỳ. Phát động các cuộc thi tìm hiểu về chuyển đổi số, an toàn mạng nhằm nâng cao nhận thức cộng đồng.

- Tăng cường kết nối, hợp tác trong chuyển đổi số. Hợp tác **với VNPT Cẩm Giàng**, các tổ chức giáo dục để nhận hỗ trợ kỹ thuật, tài trợ thiết bị. Tham gia các chương trình, dự án chuyển đổi số do ngành Giáo dục và chính quyền địa phương triển khai. Khuyến khích phụ huynh đồng hành cùng nhà trường trong việc hướng dẫn con em sử dụng công nghệ phục vụ học tập hiệu quả.

VIII. NHÓM GIẢI PHÁP VỀ XÃ HỘI HÓA VÀ PHỐI HỢP LỰC LƯỢNG

- **Tham mưu với UBND xã Mao Điền, Phòng VH-XH** để được quan tâm, đầu tư cơ sở vật chất, hỗ trợ kinh phí hoạt động. Phối hợp với Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ, Hội Cựu chiến binh trong tổ chức hoạt động giáo dục truyền thống, kỹ năng sống, văn hóa – văn nghệ – thể thao. Huy động công an xã hỗ trợ giáo dục an toàn giao thông, phòng chống tệ nạn xã hội, phòng chống bạo lực học đường.

- Phát huy vai trò Ban đại diện cha mẹ học sinh. Xây dựng quy chế phối hợp chặt chẽ, thường xuyên giữa Ban giám hiệu – giáo viên chủ nhiệm – Ban phụ huynh. Tạo kênh thông tin hai chiều (họp phụ huynh, nhóm Zalo lớp, bảng tin điện tử) để trao đổi kịp thời về tình hình học tập, rèn luyện của học sinh. Huy động phụ huynh hỗ trợ cơ sở vật chất, trang thiết bị, tổ chức hoạt động ngoại khóa, chăm lo học sinh khó khăn.

- Kết nối với các doanh nghiệp, tổ chức xã hội, cựu học sinh. Vận động tài trợ học bổng, quà tặng, trang thiết bị học tập từ doanh nghiệp, tổ chức thiện nguyện, cựu học sinh. Tổ chức hoạt động trải nghiệm thực tế tại các cơ sở sản xuất, làng nghề địa phương. Liên kết với các tổ chức phi chính phủ, dự án hỗ trợ giáo dục (sách, CNTT, kỹ năng sống) để nâng cao chất lượng dạy – học.

- Kết hợp với **trạm Y tế xã Mao Điền, số 1; Trung tâm Y tế Cẩm Giàng** trong công tác chăm sóc sức khỏe, tiêm chủng, phòng chống dịch bệnh cho học sinh. Phối hợp với trung tâm văn hóa – thể thao để tổ chức hoạt động thể thao, hội diễn văn nghệ, ngày hội thiếu nhi. Kết nối với thư viện, bảo tàng, di tích lịch sử – văn hóa để tổ chức tham quan, học tập trải nghiệm.

- Tăng cường cập nhật tin tức, hoạt động của nhà trường trên website, trang mạng xã hội chính thống. Phối hợp với Đài truyền thanh xã, báo, đài địa phương để tuyên truyền về phong trào thi đua, gương điển hình, thành tích học sinh – giáo

viên. Xây dựng hình ảnh trường học thân thiện, uy tín, tạo niềm tin trong phụ huynh và cộng đồng.

- Xã hội hóa trong chăm lo học sinh có hoàn cảnh khó khăn. Phát động phong trào “*Tiếp bước đến trường*”, “*Bạn giúp bạn*”, “*Áo ấm mùa đông – Tết yêu thương*”. Huy động quỹ khuyến học, quỹ nhân đạo của địa phương để hỗ trợ học sinh nghèo, khuyết tật, học sinh mồ côi. Tổ chức chương trình “*Ngôi nhà mơ ước*”, “*Máy tính cho em*”, “*Sách hay cho em*” với sự tham gia của cộng đồng.

E. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Căn cứ vào kế hoạch thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2025-2026, thực hiện nghiên cứu, xây dựng kế hoạch nhà trường, tổ chức triển khai, thực hiện nghiêm túc kế hoạch năm học đã đề ra.

Phân công nhiệm vụ cho CBGVNV: Có phụ lục kèm theo.

Kế hoạch thời gian học: Thực hiện theo Quyết định số 3348/QĐ-UBND ngày 19/8/2025 của UBND thành phố Hải Phòng về ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

Cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường có trách nhiệm tuyên truyền đến các bậc cha mẹ học sinh và nhân dân trong toàn huyện những chủ trương, nhiệm vụ năm học 2025-2026 của cấp tiểu học, cũng như kế hoạch, nhiệm vụ giáo dục của nhà trường để nhân dân hiểu, chia sẻ, đồng tình ủng hộ, cùng nhà trường hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học.

Căn cứ hướng dẫn nhiệm vụ năm học của cơ quan quản lý giáo dục, SGD&ĐT Hải Phòng, Phòng VH-XH xã Mao Điền, nhà trường yêu cầu các tổ chuyên môn, các đồng chí cán bộ, giáo viên, nhân viên nghiên cứu, xây dựng kế hoạch cụ thể phù hợp với thực tế nhà trường, địa phương và thực hiện linh hoạt, sáng tạo, có hiệu quả cao trong năm học 2025 – 2026./.

Nơi nhận:

- UBND xã Mao Điền (để b/c);
- Phòng VH-XH (để b/c);
- CBGVNV (để t/h);
- Website trường,
- Lưu: VT.

PHÊ DUYỆT CỦA
Phòng VH-XH xã Mao Điền

HIỆU TRƯỞNG
(Đã ký)

Nguyễn Thị Duyên

KẾ HOẠCH THÁNG NĂM HỌC 2025 – 2026
(Ban hành theo Kế hoạch số 17/KH-THTT1 ngày 05/9/2025)

Tháng	Nội dung công việc	K/quả thực hiện
8/2025	1. Công tác tư tưởng – chính trị:	
	- Tiếp tục tuyên truyền về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của thành phố Hải Phòng năm 2025.	
	- Tuyên truyền, thực hiện p/c dịch bệnh mùa hè + p/c đuổi nước	
	2. Công tác chuyên môn:	
	- X/dựng và thực hiện KH BD hè 2025 & trong n/h 2025-2026.	
	- Chỉ đạo ngày tựu trường 25/8 (Lớp 1); 29/8 (Lớp 2-5)	
	- Xây dựng KH giáo dục nhà trường	
	- K/khích HS lớp 3-5 t/gia IOE. (Vòng 1+ 2 +3)	
	- Tham gia các lớp tập huấn + bồi dưỡng hè do các cấp tổ chức	
	- Tập hợp đăng ký chuyên đề các tổ, trường, cụm,...	
	- Tổ chức học tập nề nếp, qui chế chuyên môn	
	- Tổ chức cho HS tham gia bóng đá U10 + Vẽ tranh hè 2025 do Đoàn xã Mao Điền tổ chức	
	3. Công tác khác:	
	3.1. Quản lý:	
	- Tham dự Hội nghị Tổng kết năm học 2024-2025 và Triển khai nhiệm vụ năm học 2025-2026	
	- Rà soát các điều kiện chuẩn bị cho năm học mới; Cập nhật dữ liệu trên hệ thống; Triển khai thống kê đầu năm học.	
	- Đón đoàn KT CSVC chuẩn bị cho năm học mới của xã Mao Điền,. Tổ chức cho CBGVNV + HS dọn vệ sinh, chuẩn bị sách, thiết bị; đăng kí bán trú... và các điều kiện khác cho năm học mới.	
	- Ra QĐ bổ nhiệm TTCM. TPCM và 1 số QĐ khác	
	3.2. Đoàn Đội:	
	- Tham gia h/động hè cùng xã Đoàn. Tổ chức cho HS tham gia: Vẽ tranh hè 2025	
	- Tập luyện văn nghệ, nghi thức Đội chuẩn bị cho khai giảng	

	- Lập DS HS nghèo, cận nghèo, có h/cảnh khó khăn, HSKT nhận quà của các cá nhân, tổ chức xã hội.	
	3.3. Chủ nhiệm: - Vệ sinh lớp học, sắp xếp bàn ghế p/học chuẩn bị cho n/h mới	
	- LĐVS trường, lớp	
	3.4. Đồ dùng thư viện: - Chuẩn bị sách, vở, đồ dùng... cho HS lớp 1-5 + GV.	
	3.5. Lao động vệ sinh - CSVC: - Kiểm tra CSVC, vệ sinh khuôn viên, vệ sinh phòng học đảm bảo sạch sẽ ch/bị đón đoàn KT của UBND xã MĐ.	
	3.6. Tài vụ, VT- Bán trú: - Kí hợp đồng vụ việc với NV bán trú và lao công	
	3.7. Y tế - GDTC : - KT vệ sinh công cộng, vệ sinh khu bán trú chuẩn bị cho năm học mới. - Phun thuốc muỗi,...	
	3.8. Công nghệ thông tin – Truyền thông: - XD kế hoạch tu sửa, chuyển phòng máy, phòng T.Anh từ dãy nhà A->C khu TT. - Viết, đưa tin, bài về: Hoạt động của NT, đoàn thể	
	4. Bổ sung:	
9/2025	1. Công tác tư tưởng – chính trị: - Tuyên truyền, thực hiện p/c dịch bệnh + H/ứng tháng ATGT, tháng khuyến học quốc gia. - Tuyên truyền ngày <i>Toàn dân đưa trẻ đến trường</i>, ngày QK 2/9 và ngày KG năm học mới 2025 – 2026	
	2. Công tác chuyên môn: - Thực hiện CT HKI: 08/9/2025 đến ngày 09/1/2026 - XD và duyệt p/công CM+TKB; KH tổ chức dạy học 2b/ngày (9 buổi/tuần) với Phòng VH-XH - CD cấp tổ+trường+SHCMTNCBH: - Xây dựng Kế hoạch Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp trường năm học 2025-2026 (Đối với khối 1, 2, 3 và video khối 5) - Tham gia các buổi tập huấn do các cấp tổ chức - K/khích HS lớp 3-5 t/gia IOE (Vòng 4-8). HS lớp 1-5 t/gia VioEdu - Cập nhật số liệu vào hệ thống quản lý PCGD, XMC cấp tiểu học; tự kiểm tra, đánh giá, h/thiện hồ sơ đề nghị cấp trên kiểm tra	

	- HĐTT: Chủ đề “ <i>Chào năm học mới</i> ”	
	3. Công tác khác:	
	3.1. Quản lý:	
	- Tổng hợp thống kê đầu năm học; Tổng hợp các điều kiện đáp ứng dạy học 2 buổi/ngày, thực hiện bán trú	
	- Kí HĐ với 04 GVVH (Thảo+P.Quỳnh+Thơ+V.Dung)+ 01 GVTA (H.Anh);	
	- Ký duyệt KH CM, đoàn thể, bộ phận, cá nhân...	
	3.2. Chi đoàn:	
	- Đại hội Chi đoàn + Liên đội	
	- Thành lập đội chuyên: Văn nghệ, cờ đỏ, đội xung kích CTĐ, ATGT.	
	3.43 Chủ nhiệm	
	- Hoàn thành KH chủ nhiệm lớp	
	- Họp PHHS đầu năm học	
	- Tổ chức cho HS ký cam kết ATGT, đội mũ BH..	
	3.4. Đồ dùng thư viện:	
	- XDKH hoạt động TV- TB năm học 2025 - 2026.	
	- Hoàn thành nhập sách vào phần mềm	
	- Bàn giao TB dạy học cho các lớp mượn, theo dõi tiến độ sử dụng TB của GV.	
	- Giới thiệu sách tháng 9.	
	3.5. Lao động vệ sinh - CSVC:	
	- Phân công lao động chăm sóc bồn hoa, chậu cảnh: Có kế hoạch lao động, phân công theo chuyên.	
	- Hoàn thành biên bản bàn giao CSVC phòng học cho các lớp, các bộ phận nộp về trường.	
	3.6. Tài vụ, VT - Bán trú:	
	- <i>Tập huấn về công tác tài chính – kế toán</i>	
	- Q/toán một số khoản thu đầu năm (BHYT: Lớp 1), nộp về các bộ phận.	
	3.7. Y tế - GDTC:	
	- T/truyền phòng chống <i>Sốt xuất huyết</i> .	
	3.8. Công nghệ thông tin – Truyền thông:	
	- Hỗ trợ BPC h/thành cập nhật biểu mẫu PCGD 2025; h/thành cập nhật số liệu lên CSDLN	

	- Đưa tin, bài về ngày Khai giảng n/h mới, giới thiệu sách...	
	4. Bổ sung:	
10/2025	1. Công tác tư tưởng – chính trị: - Tuyên truyền, thực hiện p/c dịch bệnh - Thi đua "<i>Đạy tốt- Học tốt</i>" Kỉ niệm 57 năm ngày Bác Hồ gửi bức thư cuối cùng cho ngành Giáo dục (15/10/1968-15/10/2025), 95 năm ngày thành lập Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam (20/10/1930- 20/10/2025). 2. Công tác chuyên môn: - Tổ chức thi GVG, GVCN giỏi cấp trường (<i>Đợt 1</i>) - Tham gia Hội thi giáo viên dạy giỏi thành phố cấp tiểu học năm học 2025-2026: Đợt 1(Đối với khối 3) - Hoàn thiện hồ sơ phổ cập giáo dục Tiểu học năm 2025 sau KT - CD cấp tổ+SHCMTNCBH: - CD cấp trường: - K/khích HS lớp 3-5 t/gia IOE (Vòng 9-12). HS lớp 1-5 t/gia VioEdu - Tổ chức Tết Trung thu (06/10, thứ Hai) 3. Công tác khác: 3.1. Quản lý: - Chỉ đạo hội nghị CB-VC cấp tổ. Tổ chức Hội nghị CBVCNLĐ xây dựng kế hoạch nhiệm vụ năm học 2025-2026. - Quản lý tốt việc dạy thêm, học thêm theo TT29/ - Kiểm tra CMNV, chuyên đề: Theo KH - Tổ chức các hoạt động kỉ niệm ngày 20/10. 3.2. Đoàn Đội: - Chỉ đạo, duy trì hoạt động múa hát sân trường, TDGG, hoạt động đội tuyên truyền măng non. 3.3. Chủ nhiệm: - Tuyên truyền, thực hiện p/c dịch bệnh <i>Đau mắt đỏ</i> - Không dạy thêm trái qui định. 3.4. Đồ dùng thư viện:	

	- Phát động GV, HS làm đồ dùng dạy học: Mỗi GV từ 1->2 đồ dùng có chất lượng. - Giới thiệu sách tháng 10.	
	3.5. Lao động vệ sinh- CSVC: - Phân công LĐ 2 khu.	
	3.6. Tài vụ, VT- B trú: - Hoàn thành hồ sơ các khoản thu đầu năm.	
	3.7. Y tế- GDTC : - Tuyên truyền, thực hiện p/c dịch bệnh - Th/xuyên KT vệ sinh công cộng, vệ sinh khu bán trú.	
	3.9. Công nghệ thông tin – Truyền thông: - Cập nhật đăng tin bài từng bộ phận trong mọi hoạt động. - Viết, đưa tin, bài về ngày 15/10; 20/10.	
	4. Bổ sung:	
11/2025	1. Công tác tư tưởng – chính trị: - Tuyên truyền, thực hiện p/c dịch bệnh - Tiếp tục tổ chức Hội học – Hội giảng chào mừng ngày NGVN lần thứ 43 (20/11/1982 - 20/11/2025).	
	2. Công tác chuyên môn: - Ra đề và tổ chức KTCLĐK GKI môn T, TV lớp 4+5. - Tổng kết Hội giảng- Hội thi GVG, GVCNG cấp trường (Đợt 1). - Chấm VSCĐ các lớp 1-5 - CĐ cấp tổ+SHCMTNCBH: - K/khích HS lớp 3-5 t/gia IOE (Vòng 13-15 + thi cấp trường: 27-29/11). HS lớp 1-5 t/gia VioEdu - Tham dự chuyên đề các cấp - HĐTT: Chủ đề: “<i>Biết ơn thầy giáo, cô giáo</i>”	
	3. Công tác khác:	
	3.1. Quản lý: - Xét nâng lương sớm năm 2025 - Tổ chức lễ KN 20/11, gặp mặt GV đã nghỉ hưu, ... - KT CMNV + CĐ theo KH.	
	3.2. Đoàn Đội:	

	- Kết nạp đội viên mới. - Sơ kết phong trào thi đua các chi đội đợt GKI.	
	3.3. Chủ nhiệm: - Tuyên truyền, thực hiện p/c dịch bệnh - Chấm VSCĐ đợt 1.	
	3.4. Đồ dùng thư viện: - Tổng hợp đ/giá ĐD tự làm của GV, HS. - Giới thiệu sách tháng 11	
	3.5. Lao động vệ sinh - CSVC: - Vệ sinh sạch sẽ phòng học, phòng làm việc ...	
	3.6. Tự học BD: - Viết SK năm học 2025 – 2026.	
	3.7. Y tế - GDTC: - Tuyên truyền, thực hiện p/c dịch bệnh - Khám sức khỏe (lần 1) cho HS lớp 1-5.	
	3.8. Tài vụ, VT: - Tập hợp HS xét n/lương TX, n/lương sớm nộp PGD.	
	3.9. Công nghệ thông tin – Truyền thông: - Thường xuyên đăng tải nội dung các hoạt động của nhà trường: Kỷ niệm ngày NGVN 20/11 + Hội giảng, hội thi GVG, GVCNG cấp trường, ...	
	4. Bổ sung:	
12/2025	1. Công tác tư tưởng – chính trị: - Tuyên truyền, thực hiện p/c dịch bệnh; p/c tác hại của thuốc lá - Tuyên truyền ý nghĩa ngày 22/12; Phẩm chất, tác phong “Anh bộ đội cụ Hồ” đến CBGVNV, học sinh...	
	2. Công tác chuyên môn: - Xây dựng KH chỉ đạo ôn tập và KTĐK học kỳ I. - CĐ cấp tổ+SHCMTNCBH: - Tham dự chuyên đề các cấp - HĐTT: Chủ điểm: “Uống nước nhớ nguồn”	
	- K/khích HS lớp 3-5 t/gia IOE vòng 16-20; HS lớp 1-5 t/gia VioEdu	
	3. Công tác khác:	
	3.1. Quản lý: - Chỉ đạo cập nhật kết quả giữa học kì I lên cơ sở dữ liệu ngành.	

	- Kiểm tra CMNV, chuyên đề: Theo KH	
	3.2. Đoàn Đội: - XD kế hoạch hoạt động, kỉ niệm ngày 22/12.	
	3.3. Chủ nhiệm: - Tuyên truyền, thực hiện p/c dịch bệnh; p/c tác hại của thuốc lá (thuốc lá điện tử) - Hoàn thành thu nộp tiền BHYT (lớp 2-5) năm 2025	
	3.4. Đồ dùng thư viện - CSV: - Chuẩn bị báo cáo công tác bảo quản, sử dụng CSV cuối HKI. - Giới thiệu sách tháng 12	
	3.5. Lao động vệ sinh - Bán trú: - KT vệ sinh trong, ngoài lớp, trường. Chăm sóc bồn hoa, cây cảnh 2 khu.	
	3.6. Tự học BD: - CB, GV, NV viết SK.	
	3.7. Tài vụ, VT: - Chuẩn bị nội dung, hồ sơ quyết toán NS năm 2025. - XD kế hoạch dự toán chi NS năm 2026.	
	3.8. Y tế - GDTC : - XD kế hoạch, tuyên truyền phòng chống dịch bệnh mùa đông.	
	3.9. Công nghệ thông tin – Truyền thông: - Thường xuyên vệ sinh, bảo trì phòng máy. - Viết, đưa tin, bài về ngày 22/12; ...	
	4. Bổ sung	
01/2026	1. Công tác tư tưởng – chính trị: - Tuyên truyền, thực hiện p/c dịch bệnh - Thi đua "Dạy tốt- Học tốt" lập thành tích kỷ niệm 96 năm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam.	
	2. Công tác chuyên môn: - Hoàn thành KTCLĐK HKI. Sơ kết HKI. Thực hiện HKII từ 12/01/2026 đến 22/5/2026. - CĐ cấp tổ+SHCMTNCBH: - HĐTT: Chủ điểm: “Xuân yêu thương”. - Tham gia sinh hoạt chuyên môn và chuyên đề các cấp - K/khích HS lớp 3-5 t/gia IOE (Cấp xã: Ngày 8-9/01+Vòng 21-23). HS lớp 1-5 t/gia VioEdu	

	- Tổ chức cho HS tham giải Cờ vua, Bơi cấp xã, thành phố	
	3. Công tác khác:	
	3.1. Quản lý:	
	- Chỉ đạo tốt các h/động của nhà trường trong học kỳ II và ph/trào thi đua " <i>Mừng Đảng, mừng xuân 2026</i> "	
	- Tiếp nhận viên chức về công tác tại trường (Nếu có)	
	- Quản lý chặt chẽ việc nghiêm cấm dạy thêm, học thêm trái qui định.	
	- Kiểm tra chuyên đề, CMNV theo KH.	
	- Hướng dẫn nghỉ Tết Nguyên Đán.	
	3.2. Đoàn Đội:	
	- Báo cáo sơ kết công tác Đoàn Đội	
	- Tổ chức tốt các HĐ ngoài giờ ngay từ đầu học kỳ II.	
	3.3. Chủ nhiệm:	
	- Tuyên truyền, thực hiện p/c dịch bệnh	
	- Tổ chức họp phụ huynh học sinh học kỳ I.	
	3.4. ĐDTV- Lao động, CSVC:	
	- Báo cáo đánh giá, xếp thứ thi đua kỳ I của các lớp về LĐVS, bảo quản CSVC về trường.	
	3.5. Tự học BD:	
	- HDKH chấm SK cấp trường.	
	3.6. Tài vụ, VT, Bán trú:	
	- Quyết toán ngân sách năm 2025.	
	- Thông báo nguồn ngân sách được giao năm 2026.	
	- Lập biên bản quyết toán ăn bán + Hợp rút kinh nghiệm việc tổ chức ăn bán trú học kỳ I.	
	3.7. Y tế - GDTC:	
	- Tuyên truyền vệ sinh phòng bệnh và ATVSTP mùa đông-xuân.	
	- Báo cáo công tác Y tế cuối học kỳ I.	
	3.8. Công nghệ thông tin – Truyền thông:	
	- Kiểm tra, vệ sinh, bảo trì phòng máy.	
	- Viết, đưa tin, bài về các h/đ lễ hội ở quê hương,...	
	4. Bổ sung:	

02/2026	1. Công tác tư tưởng – chính trị: - Tuyên truyền, thực hiện p/c dịch bệnh - Tuyên truyền ý nghĩa kỷ niệm 96 năm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam. 2. Công tác chuyên môn: - BD GV thi GVG cấp thành phố (Lớp 1;2; 5) - Chỉ đạo, thực hiện nghiêm túc chương trình, thời gian học sau Tết ND 2026. Kiểm tra nề nếp chuyên môn đầu kì 2. - CD cấp tổ+SHCMTNCBH: - Tham dự sinh hoạt CM + CD các cấp - K/khích HS lớp 3-5 t/gia IOE vòng 24-27. HS lớp 1-5 t/gia VioEdu 3. Công tác khác: 3.1. Quản lý: - KTCMNV, chuyên đề theo KH. - Quan tâm, chăm lo đời sống ĐVCD dịp Tết ND. Xây dựng KH tổ chức tất niên, gặp mặt, du lịch đầu xuân 3.2. Đoàn Đội: - Tăng cường kiểm tra nề nếp các lớp sau nghỉ Tết 3.3. Chủ nhiệm: - GVCN lập DS HS kí cam kết không tàng trữ, sử dụng pháo về nhà trường. - Quan tâm CL HS của lớp sau nghỉ Tết 3.4. ĐDTV - LĐVS - CSVN: - Hoàn thành cập nhật sách vào phần mềm quản lý TV. - Giới thiệu sách tháng 2 - Đôn đốc việc chăm sóc, bảo vệ cây. 3.5. Tài vụ, VT, Bán trú: - Dự toán chi ngoài NS kỳ II. 3.6. Y tế - GDTC: - Tuyên truyền vệ sinh phòng bệnh và ATVSTP mùa đông-xuân trong dịp Tết Nguyên đán 2026. 3.7. Công nghệ thông tin – Truyền thông: - Viết, đưa tin, bài về các h/đ lễ hội ở quê hương, kỉ niệm ngày t/lập Đảng 3/2,... 4. Bổ sung:	

3/2026	1. Công tác tư tưởng – chính trị: - Tuyên truyền, thực hiện p/c dịch bệnh - Thi đua “Dạy tốt - Học tốt” kỷ niệm 8/3; 26/3. - XD kế hoạch lớp - Học sinh năm học 2026 - 2027. - Hoàn thành hồ sơ, QĐ nâng lương quý I/2026 cho GV. 2. Công tác chuyên môn: - Chỉ đạo KT CLĐK GHKII môn Toán + TV lớp 4+5. - Cập nhật thông kê kết quả giữa học kỳ II trên CSDLN - Tổ chức thi giáo viên giỏi trường (Đợt 2). - Tham gia Hội thi giáo viên dạy giỏi thành phố cấp tiểu học năm học 2025-2026. Đợt 2: Đối với Khối 1, 2 và (video) khối 5 - CĐ cấp tổ+SHCMTNCBH: - Chấm VSCĐ đợt 26/3. - HĐTT: Chủ điểm: “Em là chiến sĩ nhỏ” - K/k HS lớp 3-5 t/gia IOE (Thi cấp thành phố: Ngày 5-7/3+Vòng 28-31). HS lớp 1-5 t/gia VioEdu 3. Công tác khác: 3.1. Quản lý: - Kiểm tra chuyên đề, CMNV theo KH. - Tổ chức hoạt động kỷ niệm 8/3; 20/3. 3.2. Đoàn Đội: - Tổ chức kỷ niệm hoạt động ngày 26/3. - Sơ kết thi đua đợt 3. 3.4. Đồ dùng thư viện – LDVS - CSVC: - Thông báo bộ SGK dùng cho năm học 2026 - 2027. 3.5. Công nghệ thông tin – Truyền thông: - Viết, đưa tin, bài về HĐTT: Kỷ niệm 8/3; 26/3; ... 4. Bổ sung:	
4/2026	1. Công tác tư tưởng – chính trị: - Tuyên truyền, thực hiện p/c dịch bệnh	

	- Phát động phong trào thi đua: “<i>Dạy tốt- Học tốt</i>” lập thành tích kỉ niệm 30/4; 1/5. 2. Công tác chuyên môn: - CM+tổ CM: - Tham gia SHCM + c/đề các cấp - K/khích HS lớp 3-5 t/gia IOE (Thi cấp QG: Ngày 09-10/4+ Vòng 32-34). HS lớp 1-5 t/gia VioEdu	BTĐ
	3. Công tác khác: 3.1. <i>Quản lý:</i> - Chuẩn bị đón đoàn KTTĐ của cấp trên. - Chỉ đạo ôn tập cho HS cuối năm. - Ktra CMNV, CD: Theo KH - Xây dựng KH tổ chức cho ĐVCD du lịch hè 2026. 3.2. <i>Đoàn đội:</i> - Hoàn thành hồ sơ đón đoàn KT thi đua cuối n/h. 3.3. <i>LDTV - LĐVS - CSVC:</i> - Xây dựng kế hoạch tổ chức Ngày Sách và VH đọc Việt Nam - Giới thiệu sách tháng 4 3.4. <i>Công nghệ thông tin – Truyền thông:</i> - Viết, đưa tin, bài về HĐ của nhà trường,... 4. Bổ sung:	
5/2026	1. Công tác tư tưởng – chính trị: - Tuyên truyền, thực hiện p/c dịch bệnh - Phát động phong trào thi đua: “<i>Dạy tốt - Học tốt</i>” c/mừng ngày 15/5; 19/5. 2. Công tác chuyên môn: - Chỉ đạo hoàn thành chương trình học kỳ II, tổ chức kiểm tra định kì cuối năm, nghiệm thu, bàn giao chất lượng học sinh và tổng kết năm học; Thống kê, tổng hợp kết quả giáo dục cuối năm học; - Tổ chức nghiệm thu, bàn giao CL lớp 5, ngày/5/2026. Kết thúc n/h trước 30/5/2026. Xét công nhận HTCTTH trước 30/6/2026. Báo cáo số liệu và báo cáo tổng kết năm học trước ngày 31/5/2026 - Xây dựng kế hoạch phụ đạo trong hè cho HS không đạt yêu cầu cơ bản KTKN.	

	- Hoàn thành đ/giá, xếp loại HS: Phần mềm, học bạ,... - Lưu giữ hồ sơ tổ, đoàn thể (NQ, KH, ...) và hồ sơ GV theo ND kiểm định CLGD. - GV xây dựng kế hoạch bồi dưỡng giáo viên hè 2026 và năm học 2026- 2027 - K/k HS lớp 3-5 t/gia IOE vòng 35. HS lớp 1-5 t/gia VioEdu - HĐTT: Chủ điểm: “Rạng ngời trang sử Đội” 3. Công tác khác: 3.1. Quản lý: - Duyệt kết quả thi đua, hồ sơ HS, kí duyệt học bạ... - Hợp ban đại diện PHHS quyết toán thu - chi quỹ Hội. - Hoàn thành các báo cáo cuối năm. Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học trước 25/5/2026 3.2. Đoàn đội: Tuyên truyền kỉ niệm ngày thành lập ĐTNTPHCM - Bàn giao HS về sinh hoạt hè tại địa phương (Lập DS HS theo khối lớp, thôn.) 3.4. Chủ nhiệm: - Tổng kết lớp, xếp loại, xét thi đua HS. - Hợp PH thông báo kết quả năm học cho CMHS. 4. Bổ sung:	
6 +7/ 2026	- Tuyên truyền, thực hiện p/c dịch bệnh + p/c đuổi nước - XD KH tuyển sinh lớp 1, hoàn thành trước 31/7/2026 - CM xây dựng kế hoạch BDCBQL,GV hè 2026 và năm học 2026 – 2027. - Xét hoàn thành chương trình tiểu học trước ngày 30/6/2026. - Tổ chức cho HS tham gia giải bơi, bóng đá các cấp. - Tổ chức thực hiện giáo dục bơi trong hè cho HS. - Bổ sung:	

****Kế hoạch có thể thay đổi theo tình hình thực tế.***